

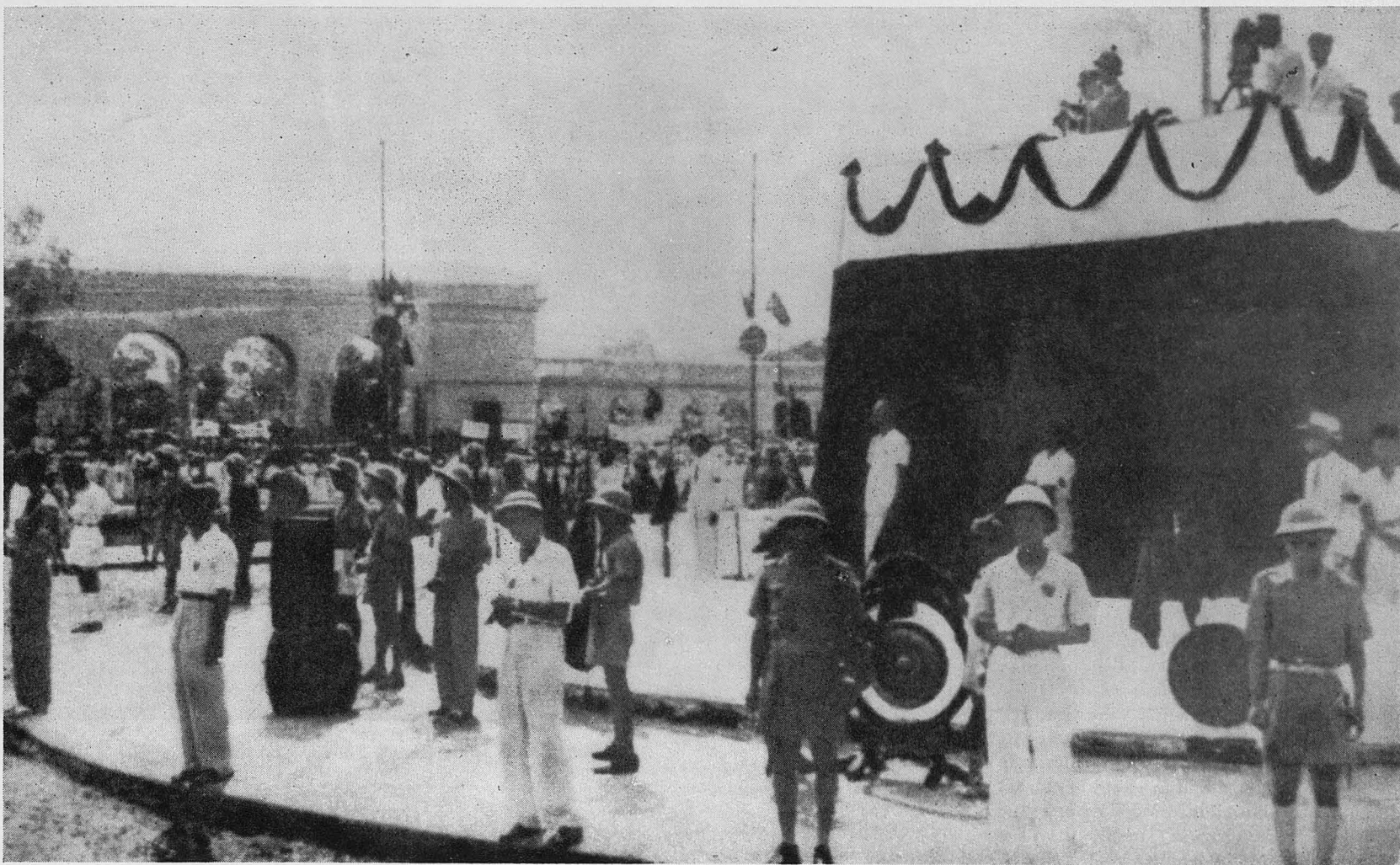
204
1975

Việt nam





Ảnh: BÀ THUỐC



Tại quảng trường Ba Đình, Hà Nội, ngày 2-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã long trọng đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (ảnh trên).
Và cũng tại nơi đây, 30 năm sau, con cháu của Người trong đội quân bách chiến bách thắng đã đuổi hết thù trong giặc ngoài dành độc lập, tự do vinh viễn cho dân tộc với lá quân kỳ chói lọi chiến công (ảnh bên trái).

NIỀM VUI TO LỚN, TRỌN VẸN NHẤT

Bài: SĨ HỨA

Ảnh: LÂM HỒNG, VĂN BẢO, TOÀN PHONG, BÁ THUỐC,
NGỌC LẬP, BẢO CƯỜNG, ĐÌNH ƯU, PHAN TÝ, NGỌC DU

*Tôi lại nhìn, như đôi mắt trẻ thơ
Tổ quốc tôi chưa đẹp thế bao giờ
Xanh núi, xanh sông, xanh đồng, xanh biển
Xanh trời, xanh của những giấc mơ...*

TÓ HỮU

Từ quảng trường Ba Đình này, hôm nay, tầm mắt của chúng tôi như phóng sâu vào trong không gian và thời gian mênh mông. Đúng ba mươi năm trước đây, cũng tại nơi này, vào một ngày thu nắng vàng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc bản Tuyên ngôn Độc lập bất hủ, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Ba mươi năm trôi qua, dồn dập bão táp cách mạng. Ba mươi năm oai hùng chiến đấu và xây dựng thắng lợi. Lòng chúng tôi rạo rức xúc động nhìn cả nước đã vinh viễn giành được độc lập, tự do. Nhìn tương lai của Tổ quốc ta nhất định sẽ trở nên « một nước văn minh, giàu mạnh,

thành tri bất khả xâm phạm của độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội ở Đông Dương và Đông Nam Á » (Lê Duẩn).

Trời trong xanh. Không khí lâng lâng như hồi mùa thu lịch sử. Một rừng cờ và ảnh. Cờ đỏ sao vàng năm xưa, nhưng nhiều gấp bội. Ảnh Mác và Lê-nin, khẳng định sự trung thành của Đảng và nhân dân ta đối với chủ nghĩa Mác Lê-nin bách chiến bách thắng. Ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh, người anh hùng dân tộc đã mở một kỷ nguyên mới trong lịch sử của dân tộc Việt Nam ta. Người vẫn ở đấy, nằm sâu trong lòng dân tộc Việt Nam. Người vẫn ở đấy, ngày ngày cổ vũ

con cháu tiến lên giành thắng lợi mới to lớn, rực rỡ cho sự nghiệp cách mạng trong cả nước.

Cách đây 30 năm, trên quảng trường này, lúc cách mạng mới thành công, lực lượng vũ trang điều hành chỉ có hơn một trăm khẩu súng trường. Ngày nay, đi sau quân kỳ « Quyết thắng » lấp lánh huân chương, lá cờ anh hùng đã tung bay ở khắp các chiến trường trong hai cuộc kháng chiến, và trong tiếng quân nhạc « Vì nhân dân, quên mình », đại biểu các quân chủng, binh chủng pháo binh, xe tăng, thiết giáp, cao xạ, tên lửa phòng không... đại biểu dân quân, tự vệ, đội ngũ trùng điệp, tiến lên với khí thế hào hùng—

NIỀM VUI...

làm nên chiến thắng mùa Xuân 1975, giải phóng hoàn toàn đất nước, thanh toán vĩnh viễn chủ nghĩa thực dân mới ở miền Nam Việt Nam, đây mạnh quá trình phá sản của chủ nghĩa thực dân mới trên thế giới, làm đảo lộn chiến lược toàn cầu của đế quốc Mỹ. Sự có mặt của các đơn vị dân quân tự vệ, nông thôn, thành phố, nam, nữ, già, trẻ, miền xuôi, miền núi... càng tỏ rõ sức mạnh hùng hậu của các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam. Nữ sinh Lê Thị Kim Chi, một đại biểu trẻ tuổi của thanh niên miền Nam, nói : « Đến nay, được ra Hà nội dự lễ Quốc khánh, được xem duyệt binh, em mới hiểu thế nào là «chiến tranh nhân dân».

Mở đầu cuộc diễu hành của nhân dân thủ đô là hơn hai nghìn em thiếu nhi, những người chủ tương lai của đất nước, với trống ếch, cờ hoa và bong bóng đủ màu.

Những người công nhân điện, than, luyện kim, cơ khí... với những mô hình đẹp khỏe, mang về đây lời hứa quyết tâm đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa. Những cô thợ dệt duyên dáng với những dải lụa đủ màu sắc, những công nhân nông trường, nông dân tập thể, những người đang thi đua chăm lo cái ăn, cái mặc của toàn dân. Cuối cùng là hàng ngũ đông đảo của những người lao động trí óc, những nhà khoa học kỹ thuật, những người làm công tác văn hóa, văn học nghệ thuật, thể dục thể thao... Những người đã đóng một vai trò quan trọng trong hai cuộc kháng chiến, và sẽ đóng một vai trò ngày càng quan trọng trong sự nghiệp xây dựng cuộc sống mới, ấm no, hạnh phúc, xây dựng chủ nghĩa xã hội trong cả nước.

Đúng là ngày hội của toàn dân và của cả nước, không chỉ vì hôm nay, trong buổi lễ này, có đại biểu của tất cả các tỉnh trên miền Bắc, có 700 đại biểu miền Nam. Mà vì hôm nay, khắp cả nước, từ Lạng Sơn đến mũi Cà Mau, từ thành thị đến nông thôn, mỗi địa phương, mỗi gia đình, mỗi công dân Việt Nam đều hân hoan, phấn khởi nhìn lại bước đường thắng lợi đã đi trong 30 năm qua.

Sự có mặt của đại biểu hai nước láng giềng thân thiết Lào và Cam-pu-chia, của hơn 600 đại biểu nước ngoài, thay mặt các nước xã hội chủ nghĩa, các đảng anh em, các nước bạn và thay mặt bạn bè trên thế giới, nói lên tầm vóc to lớn, ý nghĩa thời đại của thắng lợi Việt Nam.

Đối với thế hệ Việt Nam ngày nay, được chứng kiến thắng lợi vĩ đại của dân tộc, chứng kiến nước nhà giành lại độc lập, thống nhất, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, và được tham gia sự nghiệp xây dựng lại đất nước, có hạnh phúc nào lớn hơn? Được nghe Thủ tướng Phạm Văn Đồng, trong buổi lễ mừng chế độ ta tròn 30 tuổi, vạch ra triển vọng huy hoàng của đất nước : « Thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ đã đưa đến một kết quả tất yếu : thống nhất Tổ quốc Việt Nam. Và lần này sự nghiệp thống nhất Tổ quốc, dựa trên cơ sở cả nước độc lập, tự do và xây dựng chủ nghĩa xã hội, là sự thống nhất vững chắc nhất với nội dung cách mạng và những tư tưởng và tình cảm cao đẹp nhất từ trước đến nay. Giờ đây 45 triệu người Việt Nam cùng nhau ra sức phấn đấu xây dựng đất nước giàu mạnh, đời sống hạnh phúc, làm cho nước Việt Nam ta đời đời sẽ là Tổ quốc tươi đẹp của dân tộc Việt Nam », đối với mỗi người dân Việt Nam có niềm vui nào to lớn hơn, trọn vẹn hơn?



Đoàn Chủ tịch lễ Quốc Khánh 2-9-1975 tại thủ đô.

Các binh chủng chiến thắng tiến qua quảng trường.





Tại thành phố Hồ Chí Minh, trước dinh «tổng thống» nguyên quyền trước đây, Chủ tịch Nguyễn Hữu Thọ, Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam đọc diễn văn chào mừng ngày hội lớn của cả nước.

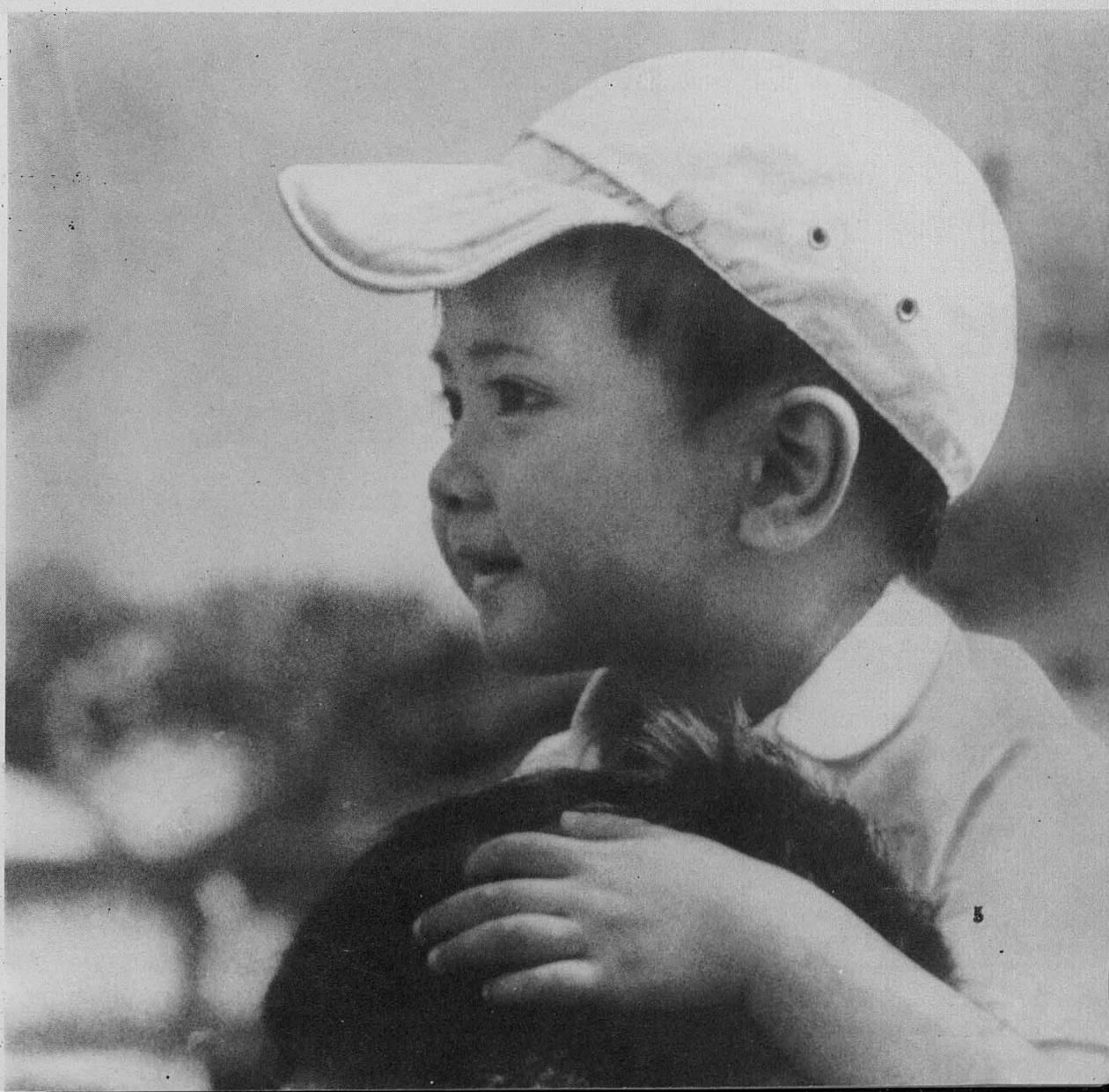


- ★ Đoàn đại biểu Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam và Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra miền Bắc dự lễ Quốc khánh đến thăm nhà máy cơ khí Hà Nội.
- ★ Đại biểu nông dân, các chiến sĩ hậu phương bảo đảm cho toàn dân ăn no đánh thắng, đi qua lễ đài.
- ★ Hai bố con trung tá Trịnh Văn Trúc trong đội ngũ duyệt binh.
- ★ Con gái út của Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân Giàng A Pà (dân tộc Mèo, Lào Cai) cũng có mặt trong đội ngũ duyệt binh.



Giai cấp công nhân Việt Nam ngày càng lớn mạnh đã phát huy vai trò xứng đáng của mình trong công cuộc chống Mỹ cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Niềm vui của thế hệ trẻ đang lớn lên cùng đất nước*





Nữ thanh niên trong ngày hội.

Múa rồng, một tiết mục của văn nghệ dân gian Việt Nam.





Tháp Rùa trong ngày lễ lớn.

ĐỊA VỊ Q DÂN CH

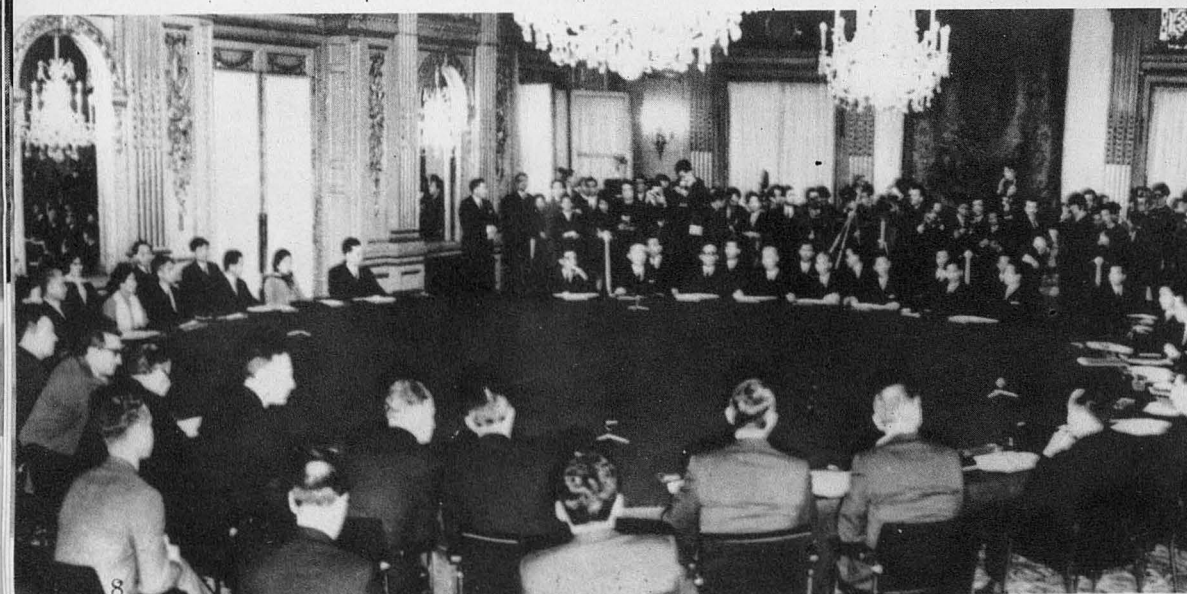


Ngày từ năm 1945, tiếng nói của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trẻ tuổi đã vang lên danh thép ở Hội nghị Phông-ten-bơ-lô.



Cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam ngày càng được sự đồng tình ủng hộ rộng rãi của nhân dân các nước trên thế giới.

Ảnh: Đoàn đại biểu Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam tham dự Hội nghị các nước không liên kết họp ở An-giê năm 1974.



HƠN ba mươi năm trước, Tổ quốc Việt Nam ta, với một lịch sử vẻ vang hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, đã không có địa vị gì trên quốc tế, tên tuổi bị xóa trên bản đồ thế giới, dân tộc bị chìm đắm trong đêm dài nô lệ thuộc địa và phong kiến.

Ngày nay, ba mươi năm sau khi nhân dân vùng lên làm Cách mạng tháng Tám và thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đất nước ta đã trở thành một trung tâm chú ý của dư luận thế giới, nhân dân ta được cả loài người tiến bộ yêu mến, khâm phục và ca ngợi. Hơn 80 nước đã đặt quan hệ ngoại giao với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tiếng nói của đại biểu ta trên các diễn đàn quốc tế, những lời phát biểu của Đảng và Nhà nước ta đối với các vấn đề thế giới được dư luận lắng nghe và tôn trọng.

Có được địa vị quốc tế cao quý như vậy là nhờ đường lối cách mạng đúng đắn và sáng tạo của Hồ Chủ tịch và Đảng Lao động Việt Nam đã đưa cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do của dân tộc đến những thắng lợi vẻ vang, tác động sâu xa đến sự phát triển của các trào lưu cách mạng.

Cách mạng tháng Tám thành công và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa — Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á, không những mở ra một kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc Việt Nam, mà còn cõ vũ các dân tộc bị áp bức tiến lên theo con đường của chủ nghĩa Lê-nin, tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ, lật đổ ách thực dân và phong kiến để tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội.

Cuộc kháng chiến chống Pháp kết thúc bằng chiến thắng Điện Biên Phủ 21 năm về trước, đánh dấu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ, và nhất là cuộc kháng chiến chống Mỹ kết thúc bằng chiến thắng giải phóng hoàn toàn miền Nam mùa Xuân năm nay đánh dấu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân mới, đã đưa dân tộc Việt Nam lên vị trí những dân tộc tiên phong trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

Sức mạnh chiến đấu của Việt Nam cùng với sự ủng hộ mạnh mẽ của nhân dân thế giới đã buộc chính phủ Mỹ phải ký kết Hiệp định Pa-ri về Việt Nam (1-1973).

Ảnh: Đoàn đại biểu nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tại Hội nghị Pa-ri bàn về Việt Nam.

UỐC TẾ CỦA NƯỚC VIỆT NAM Ủ CỘNG HÒA KHÔNG NGỪNG ĐƯỢC NÂNG CAO

NGUYỄN DUY TRINH

Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng
Bộ Ngoại giao nước VNDCCH

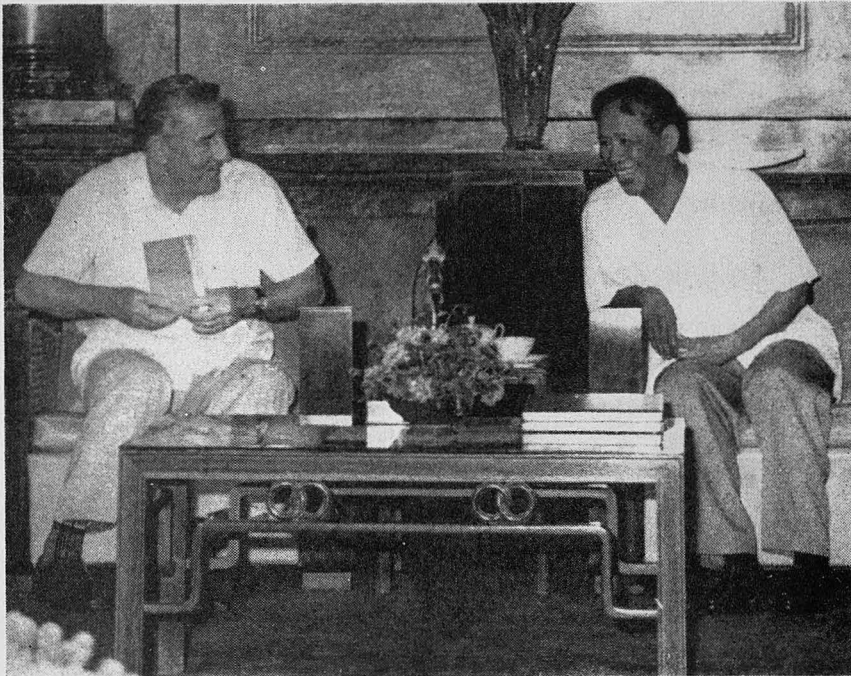
Với ý thức sâu sắc về mối liên quan mật thiết giữa cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới, Đảng Lao động Việt Nam đã đề ra một đường lối đối ngoại chính xác, tạo điều kiện cho nhân dân ta đoàn kết rộng rãi với nhân dân thế giới, tranh thủ được sự đồng tình ủng hộ và giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa anh em, của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, của các nước thuộc thế giới thứ ba và cả loài người tiến bộ, trong đó có nhân dân tiến bộ Mỹ. Nhân

tế, thể hiện sức mạnh hùng hậu của thời đại. Kết hợp sức mạnh đó với sức mạnh của dân tộc, Đảng ta đã có thể thực hiện một chiến lược tổng hợp rất linh hoạt, chủ động tiến công địch trên cả ba mặt trận quân sự, chính trị và ngoại giao. Công tác ngoại giao và hoạt động quốc tế của chúng ta trong lúc dựa vào so sánh lực lượng trong đấu tranh quân sự và chính trị đã đồng thời phát huy tác dụng tích cực và chủ động của

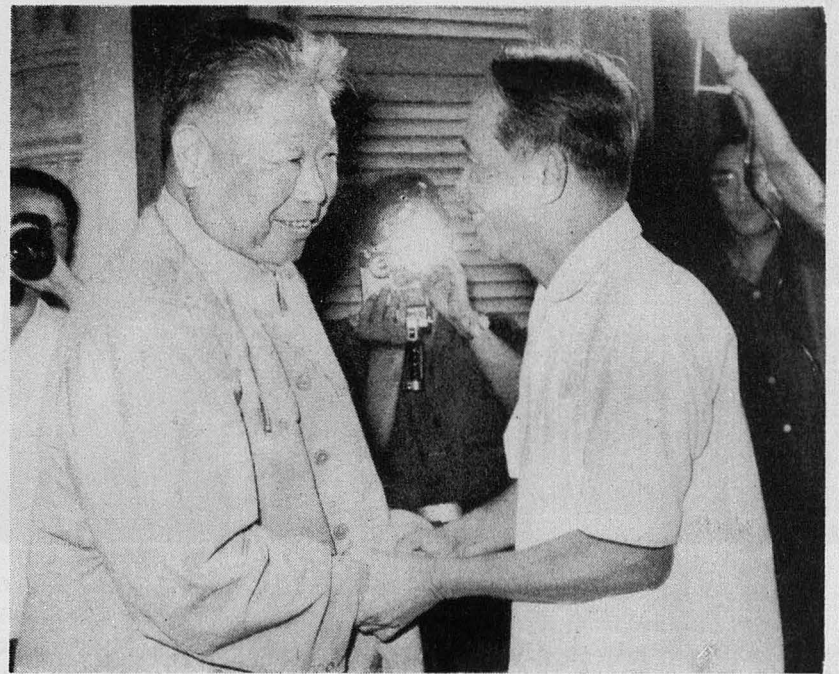
Chúng ta vô cùng biết ơn anh em, bè bạn khắp năm châu đã luôn luôn đứng bên cạnh chúng ta, trong những ngày kháng chiến gian khổ khó khăn, cũng như trong những ngày vui chiến thắng và xây dựng hòa bình.

Đề đền đáp tấm lòng tin yêu của nhân dân thế giới, nhân dân Việt Nam quyết phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong kháng chiến vào công cuộc xây dựng kinh tế và phát triển văn hóa, nhanh chóng biến đất nước nghèo nàn

TÌNH ĐOÀN KẾT HỮU NGHỊ GIỮA VIỆT NAM VÀ NHÂN DÂN CÁC NƯỚC KHÔNG NGỪNG ĐƯỢC TĂNG CƯỜNG



Đồng chí Lê Duân, Bí thư thứ nhất, thân mật nói chuyện với đồng chí M.X. Xô-lô-men-xép, Trưởng đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ Liên Xô, sang dự kỷ niệm lần thứ 30 Quốc khánh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.



Đồng chí Lê Duân, Bí thư thứ nhất, thân mật nói chuyện với đồng chí Trần Tích Liên, Trưởng đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ Trung Quốc, sang dự kỷ niệm lần thứ 30 Quốc khánh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

dân Lào và nhân dân Cam-pu-chia, cùng có chung một kẻ thù với nhân dân Việt Nam, đã cùng chúng ta thắt chặt tình đoàn kết chiến đấu, giành độc lập dân tộc. Những người có lương tri trên thế giới, xúc động trước tội ác của đế quốc Mỹ đối với nhân dân ta, đã lên án mạnh mẽ bọn xâm lược và tăng cường ủng hộ chúng ta. Trong thử thách ác liệt của chiến tranh, mặc dù tình hình quốc tế phức tạp, một mặt trận nhân dân thế giới hết sức rộng lớn ủng hộ Việt Nam chống Mỹ xâm lược, mà nòng cốt là các nước xã hội chủ nghĩa, đã hình thành trên thực

mình, đóng góp vào việc giành thắng lợi từng bước, đi đến thắng lợi hoàn toàn.

Kỷ niệm 30 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong niềm vui toàn thắng, nhân dân Việt Nam vô cùng biết ơn các nước xã hội chủ nghĩa anh em đã dành cho chúng ta sự ủng hộ và giúp đỡ quý báu và có hiệu lực trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước cũng như trong sự nghiệp bảo vệ và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, và hiện nay trong việc hàn gắn những vết thương chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế, phát triển văn hóa ở hai miền nước Việt Nam.

và bị chiến tranh tàn phá thành một nước phát triển và giàu mạnh.

Với tiềm lực được tăng cường về mọi mặt, với uy tín chính trị của cách mạng Việt Nam, nhân dân ta nguyện kề vai sát cánh với nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa, với nhân dân lao động và các dân tộc khắp năm châu, đấu tranh không mệt mỏi chống chủ nghĩa đế quốc đứng đầu là đế quốc Mỹ, vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội, «góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới» như Bác Hồ kính yêu đã căn dặn chúng ta trong Di chúc thiêng liêng của Người.



Chủ tịch Ủy ban Thường vụ Quốc hội Trường-Chinh đón mừng Hoàng thân Chủ tịch Xu-pha-nu-vông, Trưởng đoàn đại biểu nhân dân Lào, sang dự Quốc khánh lần thứ 30 nước Việt Nam Dân Chủ Cộng hòa.



Thủ tướng Phạm Văn Đồng đón mừng Xăm-đéc Quốc trưởng Nô-rô-đôm Xi-ha-núc, Trưởng đoàn, và Phó thủ tướng Khiêu Xam-phôn, Phó Trưởng đoàn, đại diện Mặt trận thống nhất dân tộc và Chính phủ Vương quốc đoàn kết dân tộc Căm-pu-chia, sang dự Quốc khánh lần thứ 30 nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

ĐỊA VỊ QUỐC TẾ CỦA NƯỚC VIỆT NAM...

Ảnh: V.N.T.T.X.



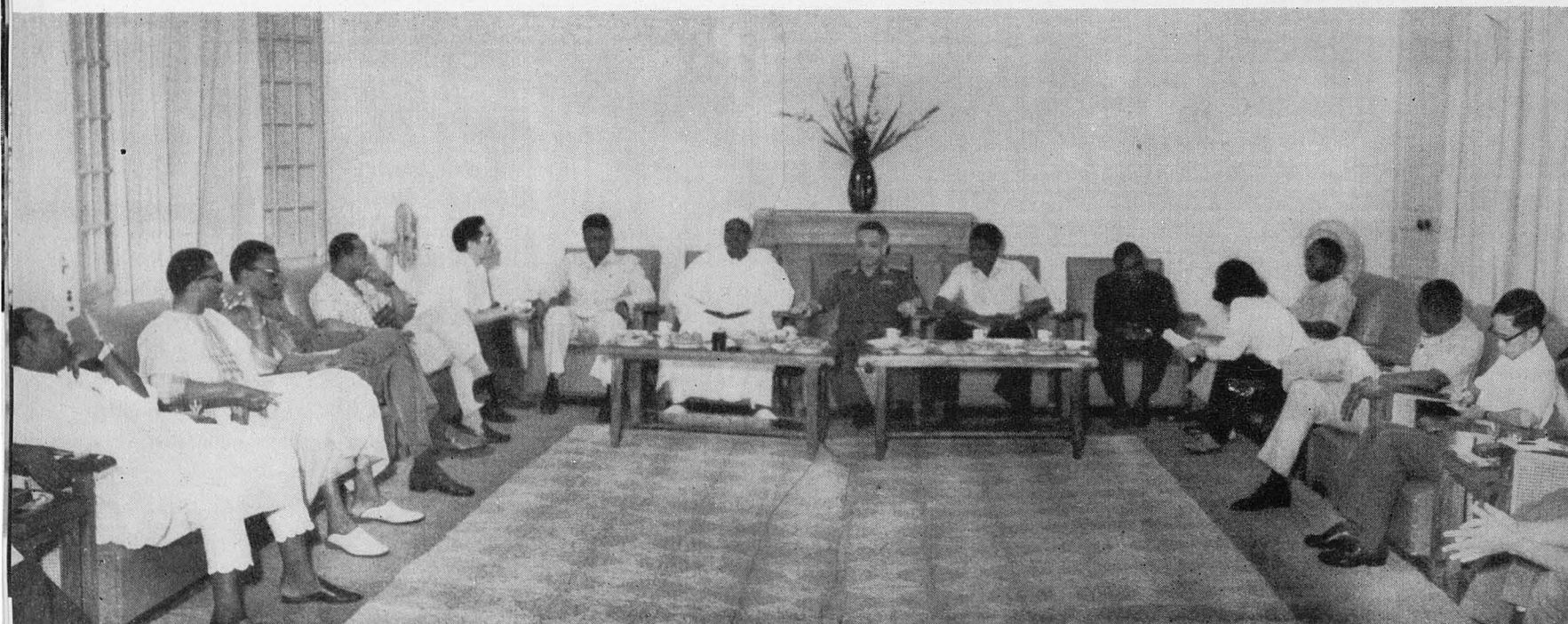
Đón mừng Đoàn đại biểu Tổ chức đoàn kết nhân dân Á-Phi-Mỹ la-tinh do ông Mô-ha-mét Ma-xun Cát-xa-oát, Ủy viên Ban thư ký, làm Trưởng đoàn.

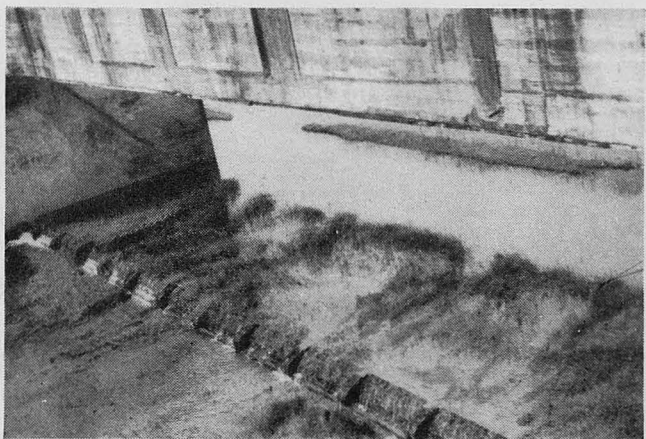


Đón mừng Đoàn đại biểu Liên hiệp Công đoàn thế giới do ông Phăng-ti E-lép-tê-ri-ốt, Thư ký Liên hiệp Công đoàn thế giới, làm Trưởng đoàn.

Đón mừng Đoàn đại biểu Liên đoàn Thanh niên dân chủ thế giới do ông Giảng Sác-lơ Ne-gơ-rơ, Tổng thư ký Liên đoàn Thanh niên dân chủ thế giới, làm Trưởng đoàn.

Đại tướng Văn Tiến Dũng, Tổng tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam, thân mật nói chuyện với các Đoàn đại biểu Chính phủ nước Cộng hòa U-gan-da, nước Cộng hòa Xê-nê-gan, nước Cộng hòa Ghi-nê Bít-xao, nước Cộng hòa Ghi-nê, nước Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a.





TRONG NHỮNG CÔNG TRÌNH ĐƯỢC MANG TÊN «CÔNG TRÌNH NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA 30 TUỔI», CÓ CÔNG TRÌNH PHÂN LŨ TỪ SÔNG HỒNG VÀO SÔNG ĐÁY. NÓ BAO GỒM VIỆC CẢI TẠO VÀ XÂY DỰNG ĐẬP ĐÁY VỚI NHỮNG KẾT CẤU PHỨC TẠP VÀ VIỆC CỨNG CỐ VÀ NÂNG CAO MỘT TUYẾN ĐÊ DÀI HƠN 200 KI-LÔ-MÉT, ĐÒI HỎI PHẢI ĐÀO ĐẮP 4 TRIỆU 300 NGHÌN THƯỚC KHỐI ĐẤT. ĐIỀU ĐÁNG CHÚ Ý LÀ CÔNG TRÌNH ĐÓ — VỚI QUY MÔ NHỎ HƠN — TRƯỚC ĐÂY THỰC DÂN PHÁP ĐÃ PHẢI BỎ BA NĂM MỚI LÀM XONG. NAY VỚI Ý THỨC «PHẢI HOÀN THÀNH TRƯỚC MÙA LŨ 1975 ĐỂ GÓP PHẦN BẢO VỆ THỦ ĐÔ HÀ NỘI, BẢO VỆ ĐỜI SỐNG VÀ TÍNH MẠNG CHO HÀNG TRIỆU CON NGƯỜI Ở ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ» — NHƯ KỸ SƯ PHẠM VĂN HIỀN, PHỤ TRÁCH THI CÔNG CÔNG TRƯỜNG 3, NÓI VỚI CHÚNG TÔI — 59 VẠN LAO ĐỘNG CỦA 9 TỈNH, THÀNH ĐƯỢC HUY ĐỘNG CÙNG CÁC KỸ SƯ, CÁN BỘ, CÔNG NHÂN XÂY ĐẬP ĐÃ NỖ LỰC LÀM XONG TRONG 6 THÁNG.



Ảnh chụp toàn công trình đập Đáy đang được hoàn chỉnh. Ở góc trái là hình ảnh còn lại của đập Đáy xây dựng thời Pháp thuộc đã bị năm tháng và lũ lụt vùi dập.

CÔNG TRÌNH MANG TÊN ĐẤT NƯỚC

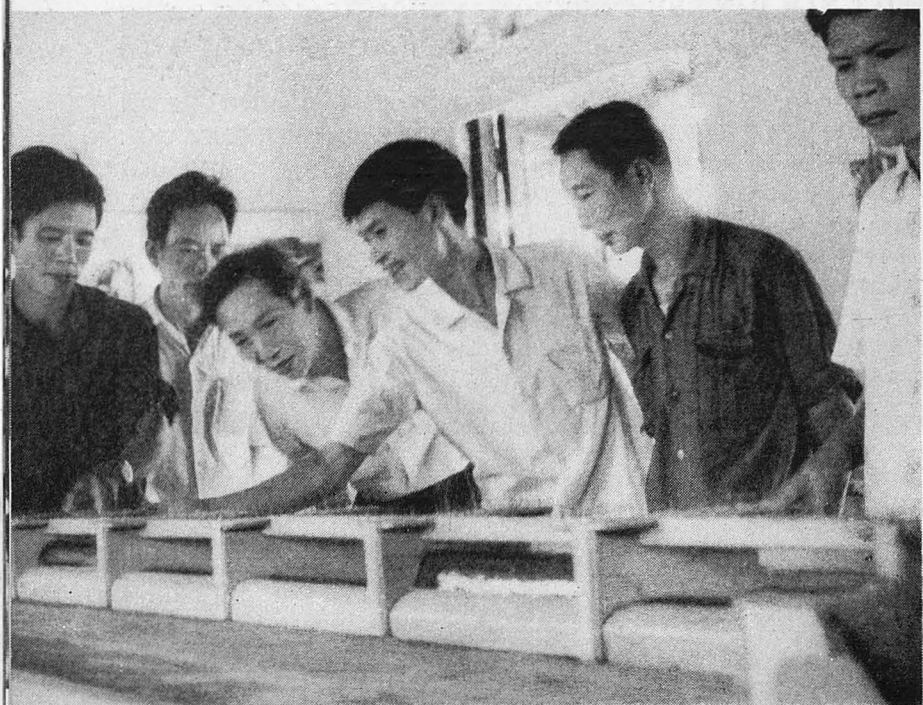
Bài và ảnh: TRỌNG THANH

VÀO những ngày cuối hạ, nắng vẫn xối xả đổ xuống dòng sông. Dòng nước như bị đun sôi phả lên hơi nóng hầm hập. Trên khuôn mặt xạm nắng ướt đầm mồ hôi, đội trưởng khoan Nguyễn Kha đang hăm hở cùng anh em hoàn thành nốt mũi khoan cuối cùng trong chiến dịch thi đua nước rút.

Những ngày nắng, rồi những ngày mưa. Mưa triền miên suốt nửa tháng trời. Cả công trường trở thành một bãi lầy nhão nhoét. Thời tiết khắc nghiệt làm cho Kha và những người thợ trẻ của anh choáng váng. Khoan trong hầm trụ pin thật căng thẳng. Tiếng máy khoan xoáy vào tận óc, vào lồng ngực, rồi hắt ra những mảng tường bê tông bao kín năm sâu dưới nước, rồi lại dội vào cơ thể đến nhức nhối khó chịu. Có người đã bị ứa máu ra đằng mũi, đằng tai. Thế mà họ vẫn không rời bỏ trận địa. Bởi họ đã nhận thấy một ý nghĩa hết sức trọng đại trong công việc họ

đang làm. Nguyễn Kha đã có lần nói với tôi: «Tôi bắt đầu cuộc đời làm thợ khi Cách mạng tháng Tám thành công. Cuộc đời tôi gắn bó với từng đồi thay của đất nước. Còn có gì vinh dự hơn được đóng góp sức mình để xây dựng công trình mang tên đất nước tròn 30 tuổi.»

Công trường về đêm càng hồi hả, nhộn nhịp. Đèn dăng trên đập như sao. Đèn bật sáng trên những chiếc máy ủi, máy cạp. Đèn dăng thành hàng di động theo các đoàn «xe ben», «xe bò» chở đất. Từng đoàn dân công hồi hả lao như những con thoi. Tiếng động cơ ầm ầm suốt sáng. Chiến dịch sắp kết thúc. Những «trận đánh» cuối cùng bao giờ cũng diễn ra gay go và đem lại nhiều chiến công. Trong «Chiến dịch Buồn Mê Thuật», Công ty xây dựng thủy lợi 3 đã hoàn thành việc đổ bê tông trụ pin thứ nhất trong vòng hai ngày. Và lần lượt họ đã hoàn thành sáu trụ pin còn



Những cuộc tranh luận sôi nổi diễn ra trong phòng ban chỉ huy Công trường 3 trước khi bước vào thi công.

CÔNG TRÌNH...

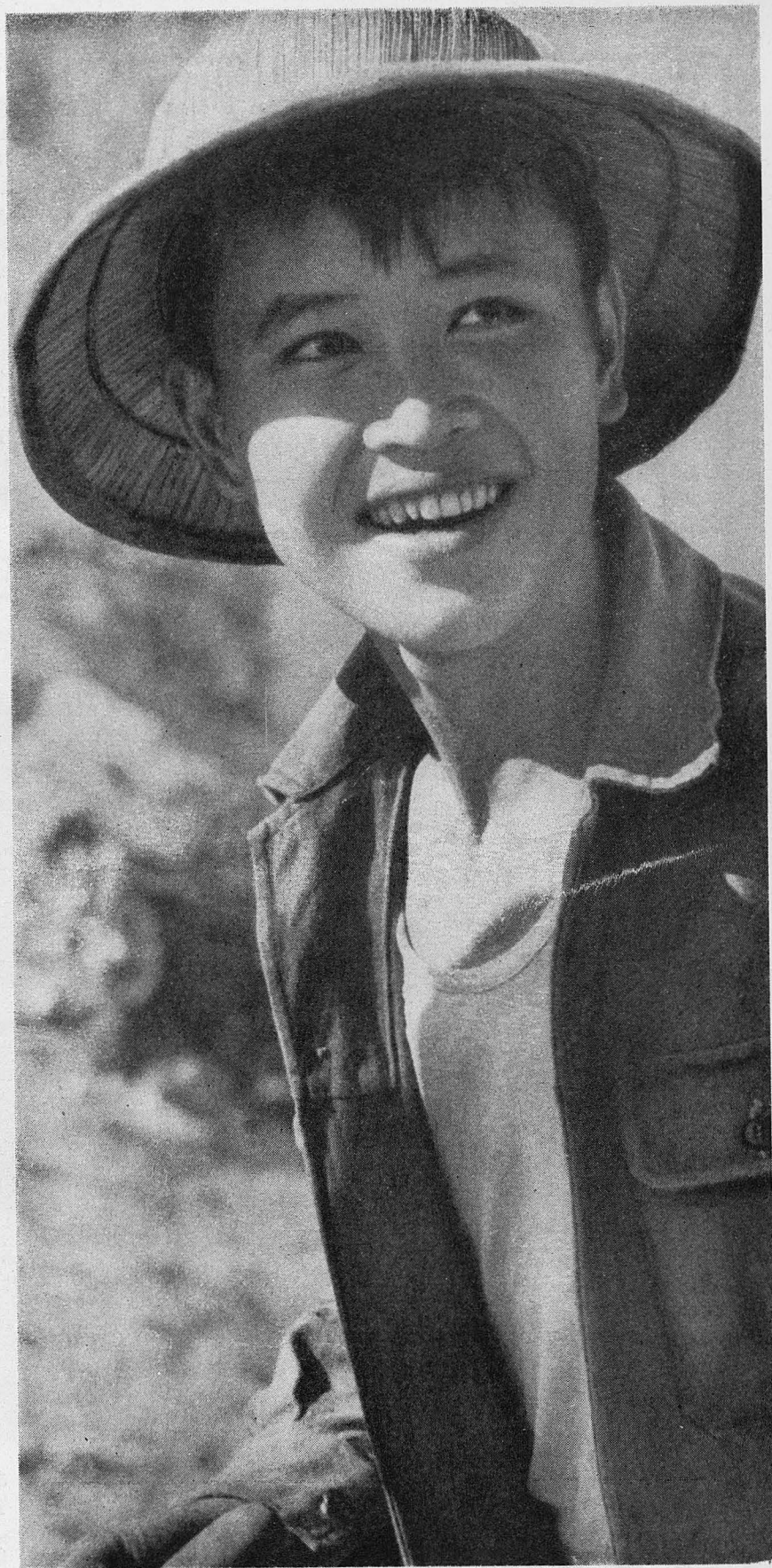
Đối với Đỗ Văn Hải cũng như những bạn bè cùng lứa tuổi với anh, công trường là nơi học tập và rèn luyện tốt nhất cho nghề nghiệp.

lại trong các «chiến dịch Huế, Đà Nẵng, Nha Trang». Cả công trường hò reo khi nghe tin thành phố Hồ Chí Minh hoàn toàn giải phóng. Họ mừng vui, hét vang lên như bung cả lồng ngực. Hàng loạt các công trình hạng mục được hoàn thành trước thời gian qui định. Những món quà mừng miền Nam hoàn toàn giải phóng, mừng nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tròn 30 tuổi. Không phải là một sự trùng lặp ngẫu nhiên mà là một cuộc thi đua có ý thức hẳn hoi và đầy hào hứng. Từng giờ, từng phút, đài truyền thanh loan báo những tin tức nóng hổi. Công ty cầu 4 hoàn thành việc kích dầm tường ngực. Nhà máy cơ khí thủy lợi đã lắp ráp xong sáu cánh cửa thép cánh cung cỡ lớn nặng hàng ngàn tấn. Nhà máy cơ khí Nam Hà hoàn thành nhiệm vụ tổng lắp ráp và gia công thiết bị đóng mở. Khó khăn đối với họ là hệ thống này hoàn toàn bằng cơ khí để có thể nâng lên hạ xuống hoàn toàn chủ động những cánh cửa sắt, mỗi cửa rộng 33,75 mét. Những cuộc tranh luận sôi nổi kéo dài thâu đêm nhằm giải quyết những khó khăn về nguyên liệu, về kỹ thuật. Với tinh thần đất nước ba mươi năm chiến thắng,

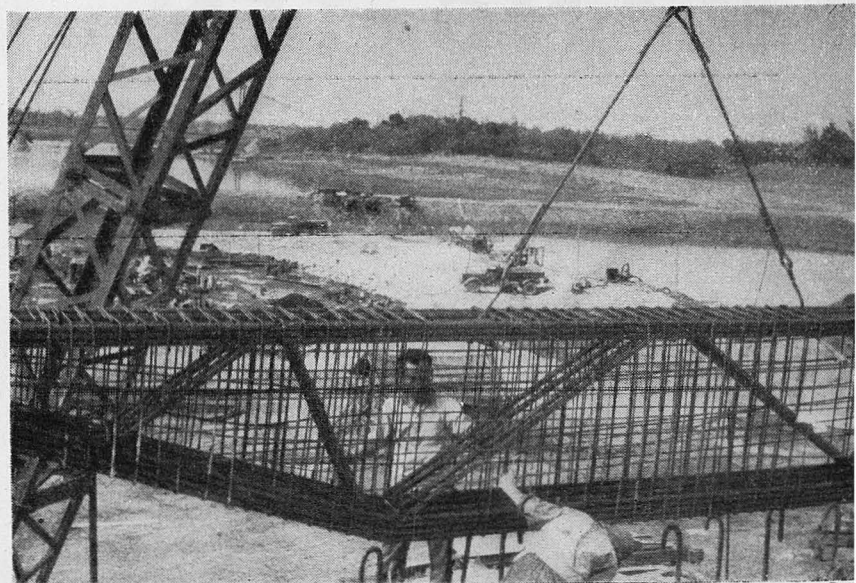
họ đã tự mày mò thiết kế và chế tạo bộ máy đóng mở V. 75 độ dốc Việt Nam. Những yêu cầu cao và chính xác về kỹ thuật, họ đã giải quyết đẹp đẽ: những trục vít đường kính 120mm, bánh xe vô tận bằng đồng đường kính 600mm trước đây phải nhập của nước ngoài, bây giờ họ đã chế tạo được. Những người thợ hàn trên công trường đã làm một con tính cộng khá thú vị khiến khách đến tham quan không khỏi ngạc nhiên: trong suốt quá trình thi công, họ đã hàn gần 200 km đường hàn.

Suốt ba tháng liên tục chỉ có ngày mà không có đêm, tuần lễ không có chủ nhật, trên khắp công trường không lúc nào vắng bóng người và im tiếng động cơ. Nắng vẫn như thiêu như đốt. Ngoài trời, hàn thử biểu chỉ tới 38 - 39°C. Được ngày trời mưa mát mẻ lại phải vật lộn với bùn lầy. Chiếc xe xích gài rít hàng giờ mới lỏi nổi chiếc «xe ben» ra khỏi vũng lầy. Những cô gái chân quần xà cạp, mặt bịt kín khăn để tránh nắng cũng không chịu rời hiện trường.

Hôm nay một công trình đồ sộ, sừng sững với sáu cánh cửa thép nặng nề chắn ngang dòng sông Đáy trên trục đường Hà Nội - Sơn Tây



Đồng chí Nguyễn Sơn, phóng viên quay phim, đã chụp được bức ảnh này khi công nhân đưa cái dầm công-xon lên trụ pin, tiến hành đổ nổi 600m³ bê tông để hoàn thành 7 trụ pin trước dự định 4 ngày 21 giờ.





Sau một trận mưa, cái nắng càng thêm khắc nghiệt. Đội thi công cơ giới gặp không ít khó khăn trên hiện trường.



Nguyễn Kha, người công nhân lão luyện. Năm nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời cũng là năm bác bước vào cuộc đời làm thợ.



Cu Hoàng Văn Quảng, 70 tuổi, thời Pháp thuộc đã là người tham gia xây đập cũ, ngày nay đến thăm đập mới.

đã hoàn thành. Công trình đó đã được những người công nhân xây dựng nên nó đặt cho cái tên thật ý nghĩa « Công trình mang tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa 30 tuổi ».

Cụ Hoàng Văn Quảng, người đã từng tham gia làm đập Đáy thời Pháp trước đây, nay đã ngoài 70 tuổi, lặn lội đến xem công trình mới. Rất ngạc nhiên, cụ nói với cán bộ phụ trách công trường :

— Trước tôi vừa là người làm đập vừa là người gác đập này. Pháp

phải mất 4 năm mới làm xong đập mà bây giờ ta chỉ làm trong 6 tháng! Tôi không hiểu ta làm thế nào mà kích được cái đầm tường ngực dài 70 mét, nặng 400 tấn lên được cơ chứ! Lại có cả hệ thống đóng mở đập bằng điện, mà lượng nước qua cửa đập lại lớn gấp đôi trước kia...

Rồi cụ Quảng đi vòng xuống để hạ lưu để ngắm thật kỹ cái vóc dáng vừa khỏe, vừa đẹp của đập Đáy. Cụ cười thoải mái: đúng là vóc dáng của đất nước tròn 30 tuổi.

Lăng Hồ Chủ tịch trên quảng trường Ba Đình lịch sử.



LĂNG HỒ CHỦ TỊCH, TẤM LÒNG CỦA NHÂN DÂN CẢ NƯỚC ĐỐI VỚI BÁC HỒ

Ảnh: LÊ BÁ, NGỌC DU, ANH CƯỜNG, THU YẾN, Tờ phóng viên Công trường xây lăng Hồ Chủ tịch

ĐỖ MƯỜI

Trưởng ban phụ trách
xây dựng Lăng Hồ Chủ tịch

SAU khi Hồ Chủ tịch qua đời, nguyện vọng thiết tha của toàn Đảng, toàn dân ta là xây dựng Lăng của Người để ghi lại mãi mãi hình ảnh, ghi lại sự nghiệp cách mạng vĩ đại và công ơn trời biển của Hồ Chủ tịch kính yêu, người đã cống hiến trọn đời mình cho độc lập, tự do, hạnh phúc của dân tộc, cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân thế giới và cho lý tưởng cộng sản chủ nghĩa. Đáp ứng nguyện vọng đó của cả nước, Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ đã quyết định giữ gìn thi hài của Hồ Chủ tịch



Các đơn vị bộ đội công binh tham gia xây dựng Lăng.

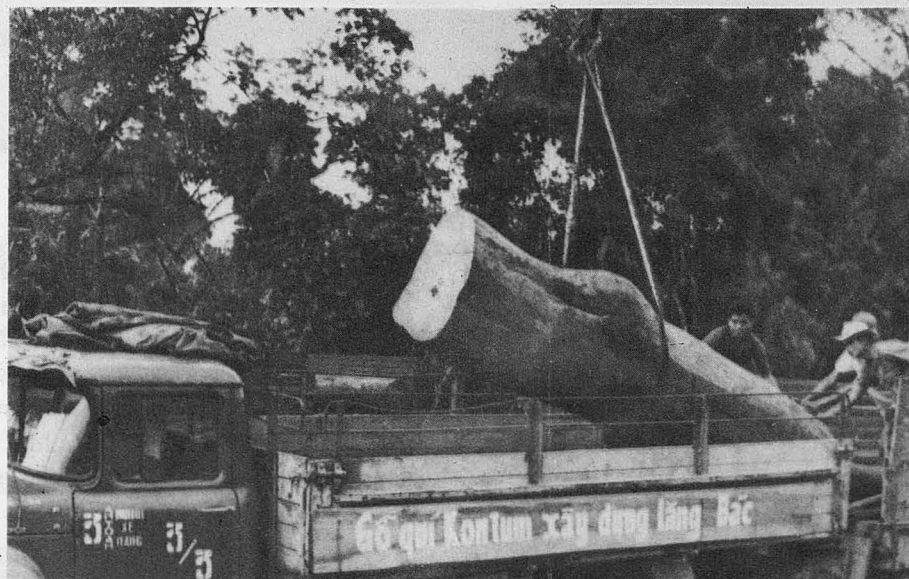
và xây dựng Lăng của Người tại quảng trường Ba Đình lịch sử, để mọi người có thể đến viếng và chiêm ngưỡng.

Trong quá trình thiết kế và thi công, cán bộ và nhân dân cả nước coi việc được đóng góp công sức vào việc xây dựng Lăng Hồ Chủ tịch là một vinh dự lớn lao. Mọi người đã không tiếc công sức tìm kiếm những vật liệu quý nhất, đẹp nhất góp vào việc xây Lăng Người. Vùng đồng bằng, với những cánh đồng đang đi vào sản xuất lớn còn ghi mãi hình ảnh Bác Hồ cùng bà con tát nước chống hạn năm nào, đã mang những cây đẹp nhất về trồng ở đây. Những vùng núi cao hẻo lánh, mà những bát gạo, hạt muối, tấm áo của Bác Hồ tặng năm xưa vẫn còn làm xúc động tấm lòng đồng bào các dân tộc, đã đưa về đây những gàu cát Kim Bôi, những viên đá

quý của Cao Bằng, Hà Tây, Thanh Hóa..., gửi gắm vào đó tình cảm kính yêu vô hạn của mình đối với Hồ Chủ tịch. Đó còn là những bao xi-măng đặc biệt do cán bộ, công nhân nhà máy xi-măng Hải Phòng sản xuất — nhà máy mà trong những năm chiến tranh ác liệt khói trắng vẫn tỏa dài bất chấp B. 52 của giặc Mỹ. Những triền núi cao hiểm trở còn in dấu chân của người cán bộ địa chất lặn lội đi tìm cho được những thứ đá quý về xây Lăng Bác Hồ. Những đơn vị bộ đội Trường Sơn mở đường chiến lược năm xưa — con đường mang tên Bác, hôm nay, khi mở thêm những con đường mới, đã đốn những cây gỗ quý đem về dâng Bác. Quảng Trị, Thừa Thiên, dải đất hẹp đã chịu đựng muôn vàn gian khổ để gắn chặt hai miền đất nước bị kẻ thù chia cắt, đã gửi về những cây gỗ sống hiên ngang

Nhân dân quê ngoại của Hồ Chủ tịch đã đem về trồng tại Lăng cây chè mạn hảo, thứ cây gắn bó nhiều với tuổi thơ của Người.

Gỗ quý của nhân dân Công Tum (Tây Nguyên) gửi ra xây Lăng.



giữa những dải rừng chẳng chặt hố bom. Còn «khu Năm dăng đặc khúc ruột miền Trung», với những cánh rừng bạt ngàn trên dải Trường Sơn, cùng với Nam bộ kiên cường cũng đã chọn những cây gỗ quý sống hàng trăm năm để dâng lên Bác Hồ, ghi nhớ công ơn vị Cha già khi còn sống đã luôn luôn thương nhớ miền Nam.

Trên Tây Nguyên núi rừng trùng điệp, đồng bào các dân tộc mở những ngày hội lớn đón gỗ xây lăng. Gỗ đốn trong rừng dưới tầm pháo giặc và được chuyển bằng chiếc đòn xeo, bằng đôi vai của mình đi trên những con đường lửa đạn. Trong những đoàn nhân dân Tây Nguyên đi đón gỗ về xây «nhà» Bok Hồ có 23 chị em bị giặc giam giữ nhiều năm vừa được giải phóng. Có 7 cụ già xin được đốn riêng một cây gỗ thọ nhất rừng để thay mặt các cụ già Tây nguyên dâng lên Bok Hồ.

Khắp mọi miền đất nước đã hòa nhịp với không khí sôi nổi ở công trường xây Lăng Bác tại quảng trường Ba Đình. Về đây trực tiếp tham gia xây dựng Lăng Bác là những công nhân, cán bộ, chiến sĩ ưu tú, những kiến trúc sư, kỹ sư của nhiều ngành, nhiều binh chủng quân đội, nhiều địa phương ở cả hai miền Nam Bắc. Trí tuệ tập thể đại diện cho cả nước hội tụ ở đây để xây dựng và tô điểm nơi yên nghỉ của Bác Hồ. Công trình Lăng Hồ Chủ tịch sẽ mãi mãi là một công trình kiến trúc có ý nghĩa chính trị to lớn, đồng thời là công trình khoa học và kỹ thuật hiện đại. Bằng tấm lòng kính yêu vô hạn đối với Bác, nhận rõ vinh dự, trách nhiệm của mình, cả tập thể công trường đã quyết tâm vượt khó khăn để hoàn thành công trình với chất lượng tốt nhất. Các nhà máy, xí nghiệp, công trường của nhiều ngành và địa phương được giao nhiệm vụ phục vụ xây dựng Lăng Hồ Chủ tịch đều nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ, góp phần quan trọng bảo đảm chất lượng và tiến độ thi công công trình. Các đồng chí lãnh đạo Đảng, Quốc hội, Chính phủ đã nhiều lần đến xem xét tình hình và tham gia lao động tại công trường. Nhiều đoàn đại biểu của đồng bào và chiến sĩ miền Nam ra thăm miền Bắc, đông đảo cán bộ, công nhân, chiến sĩ đại diện đồng bào của các địa phương, các dân tộc, các tôn giáo đã tham gia lao động tại công trường xây dựng lăng Bác.

Việc xây dựng Lăng Hồ Chủ tịch và quảng trường Ba Đình còn có sự đóng góp quý báu của Đảng Cộng sản, Chính phủ và nhân dân Liên Xô, anh em từ việc nghiên cứu phương án thiết kế Lăng và quảng trường đến việc cung cấp các thiết bị vật tư, cử các đoàn chuyên gia giỏi sang giúp đỡ chúng ta thi công. Có thể nói Lăng Hồ Chủ tịch còn là một công trình tượng trưng cho tình hữu nghị Việt-Xô đời đời bền vững.

Lăng Hồ Chủ tịch hoàn thành đúng vào dịp mừng chế độ ta vừa tròn 30 tuổi, Và sau tròn sáu năm từ ngày Bác đi xa, nay Bác lại về với chúng ta trong niềm vui mừng của cả nước, khi ngọn cờ của Bác đã tung bay trên thành phố mang tên Người và cả giang sơn vĩnh viễn sạch bóng quân thù. Người trở về và ở mãi nơi đây với non sông đất nước, với chúng ta ngày nay và muôn đời con cháu mai sau.

Nhân dân các dân tộc huyện Kim Bôi (Hòa Bình) khai thác cát vàng ở địa phương gửi về xây Lăng.



Đoàn đại biểu Ban chấp hành trung ương Đảng Lao động Việt Nam,



Đoàn đại biểu Hội đồng Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa,



Đoàn đại biểu miền Nam Việt Nam viếng Lăng Hồ Chủ tịch.

HƯỚNG tây bắc Sài Gòn. Ở một mũi tiến công sắc bén. Các chiến sĩ bộ binh ngồi xe ô tô theo sát phân đội xe tăng rầm rập tiến về phía trước. Quảng sáng điện của thành phố mỗi lúc một gần.

Phùng Văn Tính lái chiếc xe tăng số 985 được lệnh lướt qua vị trí Đồng Dù nhanh chóng thọc sâu theo quốc lộ 1, tiến về phía sân bay Tân Sơn Nhất. Chiếc xe Tính lái đã vượt qua bao chặng đường Trường Sơn, Tây Nguyên và suốt dải miền Đông Nam Bộ. Nhờ bảo quản và thay thế sau mỗi chặng đường hành quân nên xe đã chạy vượt xa công suất thiết kế.

Đến cách cửa ngõ Sài Gòn 15 km, xe 985 lao lên cùng phân đội tăng đi đầu âm ỉm vượt qua thị trấn Hóc Môn trong lúc pháo địch bắn chặn hai đầu cầu Bông. Lợi dụng những bao cát, vật chướng ngại cản đường, địch bắn trả ác liệt.

Trưởng xe Mai Phạm Hoạt ra lệnh cho pháo thủ tăng cường quan sát mục tiêu, bắn yểm hộ cho xe trước. Các xe vừa đi vừa bắn. Bọn địch lùi dần về phía ngã tư Bảy Hiền. Chúng cụm lại, từ trên các tầng cao bắn xuống. Một chiếc xe tăng ta đi đầu bị trúng đạn bốc cháy. Xe Phùng Văn Tính lao đến, bắn vào các hỏa điểm địch, bất ngờ một quả đạn nổ ngay trên tháp pháo làm hỏng cả hai khẩu súng. Pháo thủ Nguyễn Văn Giáp bị thương, không chịu rời vị trí, vẫn tiếp tục dùng búa đóng đạn nhưng không được, lập tức anh dùng tiêu liên, lên đạn diệt bộ binh địch.

Một chiếc M 48 lộ ra đầu phố, chỉ cách xe Tính 6 mét. Anh báo cáo trưởng xe và nhanh như chớp, cho xe lao thẳng, dùng sức đẩy của xe mình ép xe địch vào tường. Chiếc xe nghiêng dần. Từ bên trong, sáu tên lính ngự nhảy ra, miệng lắp bắp giờ tay xin hàng. Anh hất tay ra hiệu cho chúng đi về phía sau rồi tiếp tục tiến lên chặn địch.

Một chiếc M 48 khác đang bắn phía bên phải, Tính lái ngoặt xe bám sát sườn địch, rồi dùng thể mạnh của xe mình xô nó vào góc phố. Chiếc xe đó chưa nghiêng hẳn, anh đã lùi ra để đuôi theo chiếc xe thứ ba đang đón đầu bắn vào xích bên trái của xe anh.

Súng nổ âm ỉm trước cửa sư đoàn dù nguy. Tính dừng xe kiên nhẫn tìm ra chỗ xe bị hỏng. Anh thấy xe còn tiếp tục chạy được, mặc dù các loại súng trên xe đều không còn tác dụng. Tính nghĩ: đã tới hang ổ cuối cùng của kẻ thù, phải tranh thủ từng giây từng phút.

Các đơn vị ào ào tiến vào sân bay Tân Sơn Nhất. Một mũi khác đánh vào bộ tổng tham mưu nguy và thọc sâu qua đường Công Lý tiến về dinh tổng thống nguy quyền.

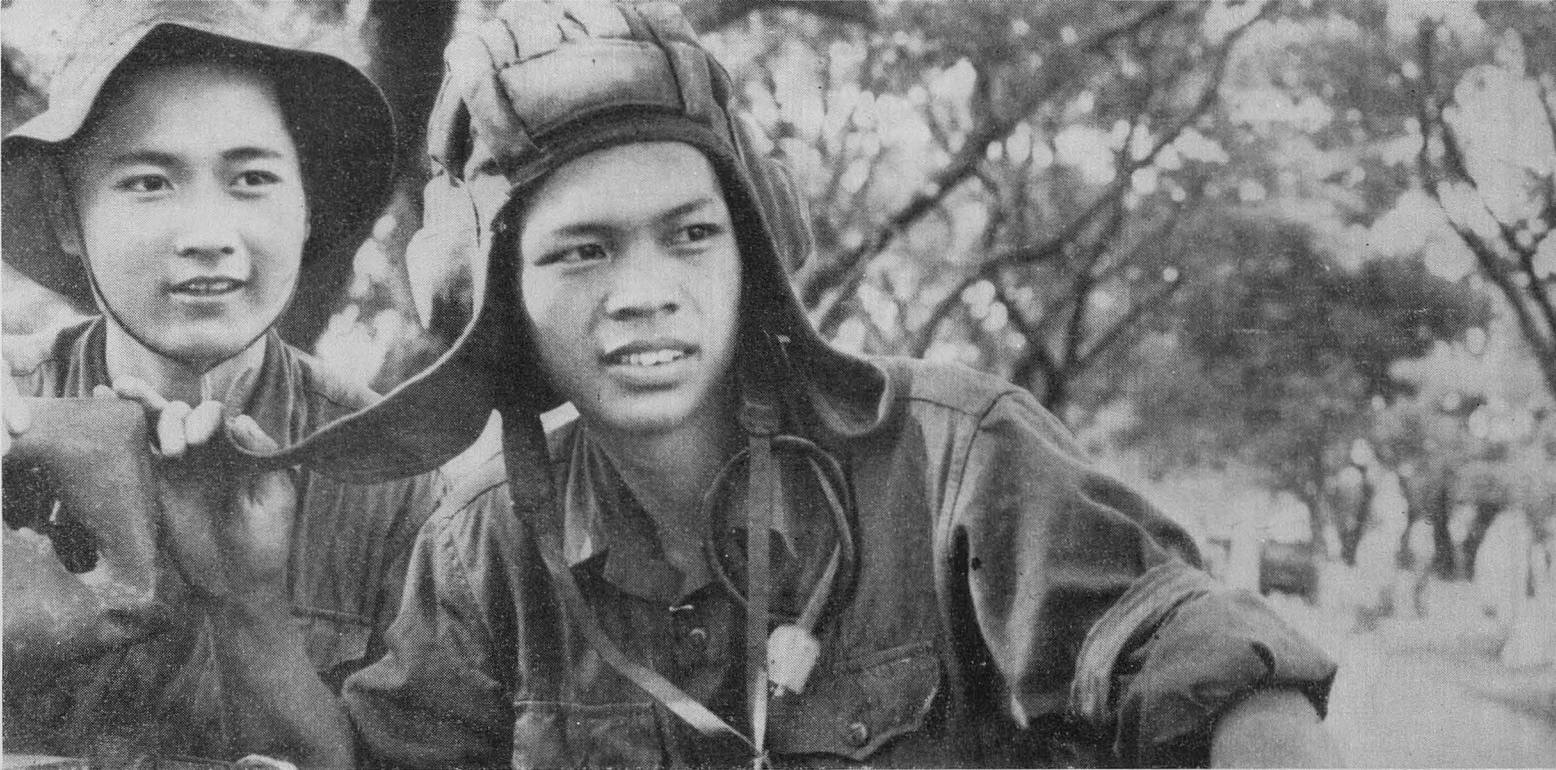
Giữa khí thế áp đảo, Tính mở hết tốc lực đuổi địch cho tới khi lá cờ trắng đầu hàng của chúng kéo lên trên các tháp pháo, vật vờ bay.

Nhân dân hai bên đường ủa ra mang bía, nước cam đưa tận tay từng chiến sĩ. Những lá cờ đỏ thắm tung lên vẫy theo đoàn xe, tiếng reo hò vang lên không ngớt.

Tính thấy mặt nóng bừng, Anh bỏ mũ ra, nhìn đường phố. Mắt nhòa đi vì xúc động, anh nói với đồng đội trên xe: « Đúng như dự định, chúng ta có mặt trong giây phút đầu tiên giữa thành phố Sài Gòn giải phóng... »



Tiến vào ngã tư Bảy Hiền, cửa sân bay Tân Sơn Nhất.



Pháo bị hỏng, chiến sĩ lái tăng Phùng Văn Tính (phải) dùng uy lực của xe mình bắt sống xe địch và truy kích chúng tới phút toàn thắng.

VÀO CỬA NGÕ SÀI GÒN

Bài và ảnh : NGỌC THÔNG



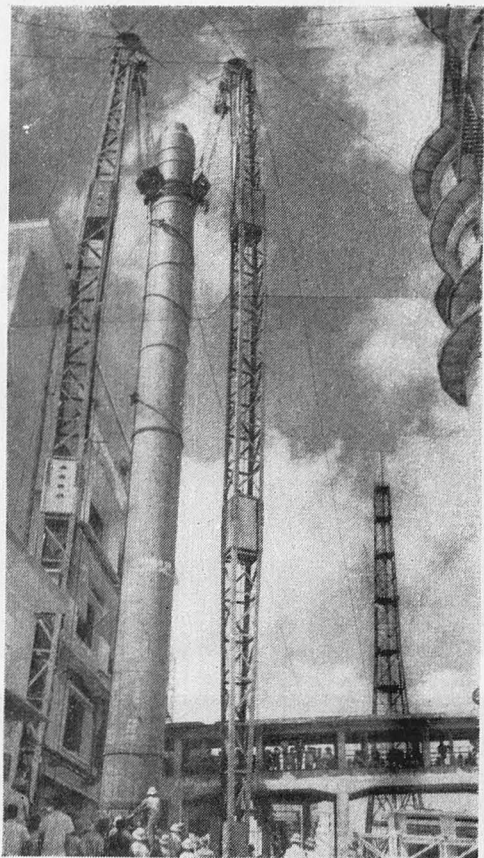
Từ ngạc nhiên đến vui sướng tự hào.



Hai ảnh trên :

Thần tốc, táo bạo xốc tới hàng ở cuối cùng của địch.

Không kịp lên máy bay F5, bọn địch vội vàng trút bỏ cả bộ đồ bay phòng hóa học.



NHỮNG CÔNG TRÌNH CỦA TUỔI 30

(Theo yêu cầu của bạn đọc
A. Vin-lê-gát (Vê-nê-xu-ê-la)
V. Lút-mi-la. B. E. Xéc-ghe-
i-ép-na (Liên Xô)

Bài : HOÀNG HẠNH

Ảnh : PHAN CẢNH, SĨ CHÂU,
VŨ HẠNH, ĐỨC NHƯ

Khi đất nước 4000 năm chào mừng chế độ ta vừa tròn 30 tuổi, báo chí đã đưa lên hàng đầu tin những nhà máy, xí nghiệp, kho tàng, nhà ở, khách sạn... hoàn thành việc xây dựng cơ bản.

Tính ra có đến hơn 400 hạng mục công trình đã hoàn thành trong đợt này. Nhà máy luyện cán thép Gia Sàng, lò cao số ba khu gang thép Thái Nguyên, nhà máy phân đạm Hà Bắc, nhà máy cơ khí trung tâm Cẩm Phả, phần mở rộng nhà máy điện Uông Bí, nhà máy điện Ninh Bình, các cụm công nghiệp với những nhà máy cơ khí liên hợp sản xuất Gò Đăm, Phở Yên, nhà máy liên hợp dệt Vĩnh Phú, xí nghiệp gà thịt Đông Anh, Ba Vì, trại bò giống Sơn Tây, Mộc Châu, xí nghiệp bánh ngọt Thái Nguyên, nhà máy gạch Thái Nguyên, ruộng nhà máy chè đen xuất khẩu, kho xăng dầu Đức Giang, khu kho ga Đông Anh, kho cảng Hải Phòng, khách sạn Thăng Lợi, khách sạn Giảng Võ, khu nhà ở Vinh...

Không thể kể hết những công trình đó.

Tám năm liền, chính quyền hiếu chiến Mỹ đeo đuổi cuộc chiến tranh phá hoại đối với miền Bắc.

Nhưng miền Bắc đã không quay trở lại thời kỳ đồ đá như ý muốn của đế quốc Mỹ. Trong chiến tranh, bên cạnh việc duy trì nền sản xuất để tạo sức mạnh cho cuộc chiến đấu, các công trình xây dựng chuẩn bị cho một nền kinh tế với nông nghiệp hiện đại, công nghiệp hiện đại, khoa học kỹ thuật tiên tiến vẫn được tính đến. Và khi chiến tranh vừa chấm dứt thì tốc độ thi công của phần lớn các công trình đã được đẩy mạnh với sự giúp đỡ của các nước anh em để hoàn thành vào dịp chào mừng nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tròn 30 tuổi.

30 năm qua, ngay từ khi ra đời, chế độ mới đã phải gánh chịu và ra sức khắc phục những hậu quả nặng nề do thực dân Pháp để lại với một nền sản xuất trì trệ, què quặt về mọi mặt. Rồi liền sau đó là 9 năm kháng chiến chống Pháp và 20 năm chống Mỹ, cứu nước.

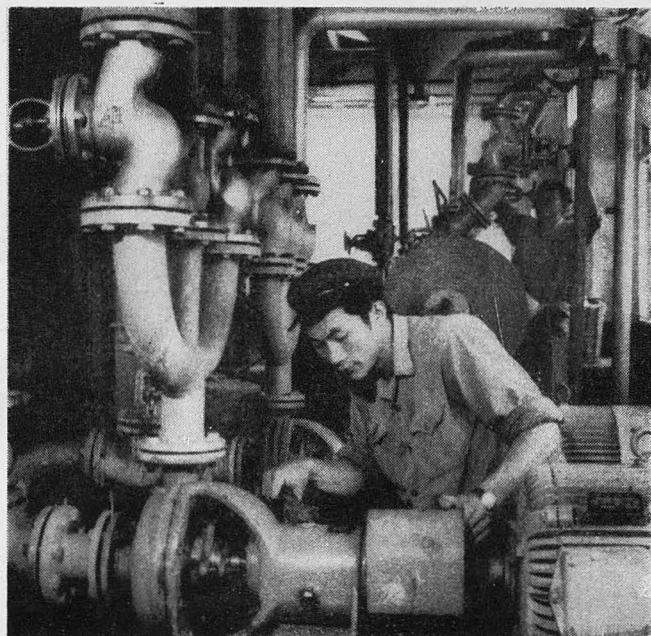
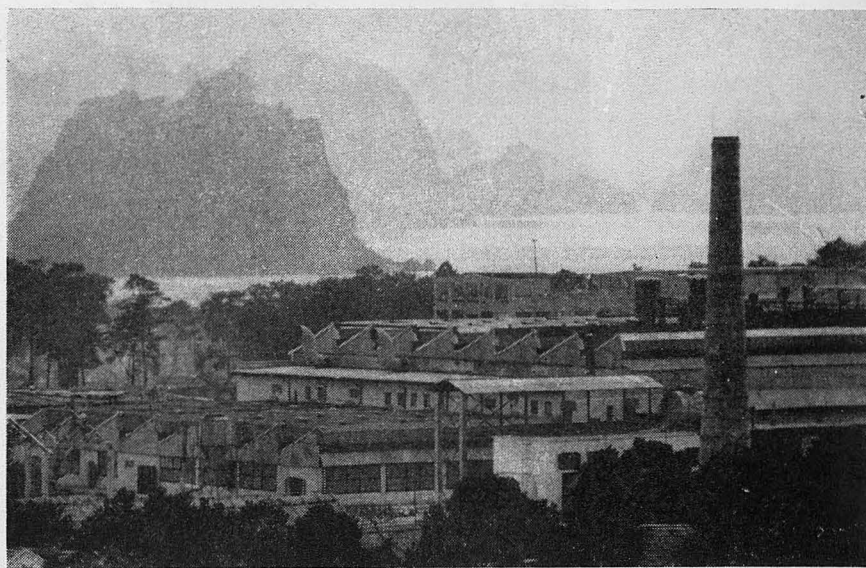
Chế độ ấy hôm nay mừng tuổi 30 của mình trong chiến thắng hoàn toàn với một Tổ quốc hòa bình thống nhất, độc lập, tự do, và với một nền sản xuất đang từng bước đi lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa.

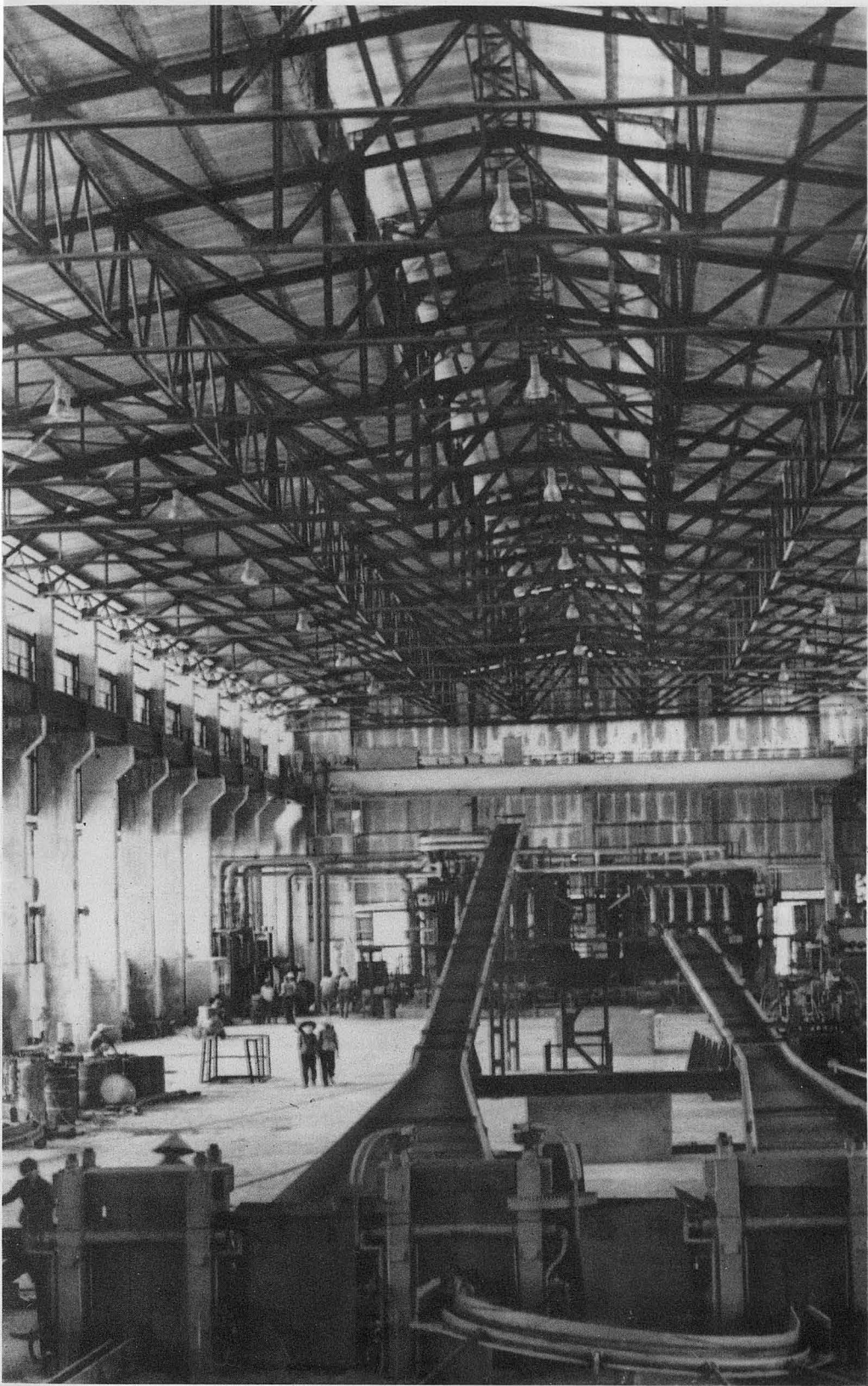
Từ trong bom đạn, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã xây dựng hàng trăm công trình cho tuổi 30 của mình.

Ở tuổi 30, bước vào một giai đoạn phát triển rực rỡ mới, toàn đất nước đang chuẩn bị những kế hoạch dài hạn cho tương lai.

Bốn ảnh bên : * Trái tim của khu mỏ Quảng Ninh, : nhà máy cơ khí trung tâm Cẩm Phả. * Phân xưởng sợi thô nhà máy dệt Vĩnh Phú bước vào sản xuất * Xí nghiệp gà Tam Đảo hàng năm sẽ cung cấp 4 vạn tấn thịt. * Khu công nghiệp Gò Đăm gồm nhiều nhà máy làm cước bàn, y cụ và bánh xe răng.

Ảnh đầu bài: Một góc nhà máy phân đạm Hà Bắc trong những ngày đang xây dựng.





Trong phân xưởng cán thép nhà máy luyện và cán thép Gia Sàng.

Khách sạn Thăng Lợi Hà Nội.



NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA 30 TUỔI

NHỮNG CON SỐ ĐẦY Ý NGHĨA

I. Nông nghiệp:

— Năng suất lúa cả năm trên một héc-ta ruộng hai vụ (tấn/ha):

1939:	2,65
1960:	3,59
1974:	5,17



II. Công nghiệp:

— Sản lượng **điện** (lần):
1955: 1 1974: 19,3

— Giá trị sản lượng trong ngành **cơ khí** (lần):
1955: 1 1974: 50,9

— Sản lượng **than sạch khai thác** (lần):
1955: 1 1974: 6



III. Xây dựng cơ bản:

Vốn đầu tư xây dựng cơ bản (%).

	1955	1974
Trung ương:	96,3	68,4
Địa phương:	3,7	31,6

— Xây dựng y tế (lần):
1955: 1 1974: 37,6

— Xây dựng trường học (lần):
1955: 1 1974: 43,1

— Xây dựng nhà ở (lần):
1955: 1 1964: 38,6



IV. Y tế:

— Cơ sở chữa bệnh (lần):
Bệnh viện: 1955: 1 1974: 7,8
Bác sĩ: 1955: 1 1974: 51



V. Giáo dục:

— Học sinh phổ thông (lần):
1955 — 1956: 1
1974 — 1975: 7,2

— Học sinh trung học chuyên nghiệp (lần):

1955 — 1956:	1
1974 — 1975:	25

— Học sinh đại học (lần):

1955 — 1956:	1
1974 — 1975:	46





CHO CÁC EM NHỎ

THEO CHÂN BÁC

Trích thơ TỐ HỮU — Minh họa VĂN THƠ

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

Sự nghiệp cách mạng Hồ Chủ tịch vĩ đại là đề tài vô tận của các nhà văn; nghệ sĩ. Nhà thơ Tố Hữu đã viết bài thơ dài THEO CHÂN BÁC kể lại cuộc đời hoạt động của Hồ Chủ tịch lãnh đạo cách mạng Việt Nam đến thắng lợi hoàn toàn.

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 30 ngày thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nhà xuất bản Kim Đồng đã cho xuất bản bài thơ đó thành tập sách có minh họa.

Xin giới thiệu với các bạn đọc nhỏ những đoạn thơ trích của Tố Hữu và tranh minh họa của Văn Thơ.

1



1. Tôi trở về quê Bác, làng Sen
Ơi hoa sen đẹp của bùn đen!
Làng quen như thể quê chung

vậy

Mấy dãy ao chua, mảnh đất phèn...

2. Đứng đây! Ơi Người cùng khổ ơi
Tiếng chuông ta đánh, giục liên

hồi

Hãy bay đi, hãy bay qua sóng
Về nước non xa, thức tỉnh đời..

3. Tháng Giêng. Mạc tư khoa tuyết

trắng

Một người đi, quên rét buốt xương
Từ xa đến... Lòng đau trĩu nặng

Giữa dòng người im lặng trên

đường.

Anh tìm ai? Lê-nin vĩ đại
Tình hoa trái đất, chất kim cương
Con người đẹp nhất trong nhân

loại

Trí tuệ, tình yêu của bốn

phương...

4. Bác đã về đây, Tổ quốc ơi!

Nhớ thương, hôn đất ấm hơi

Người

Ba mươi năm ấy chân không

ngủ

Mà đến bây giờ mới tới nơi!

2



3



5. Người đứng trên đài, lặng phút

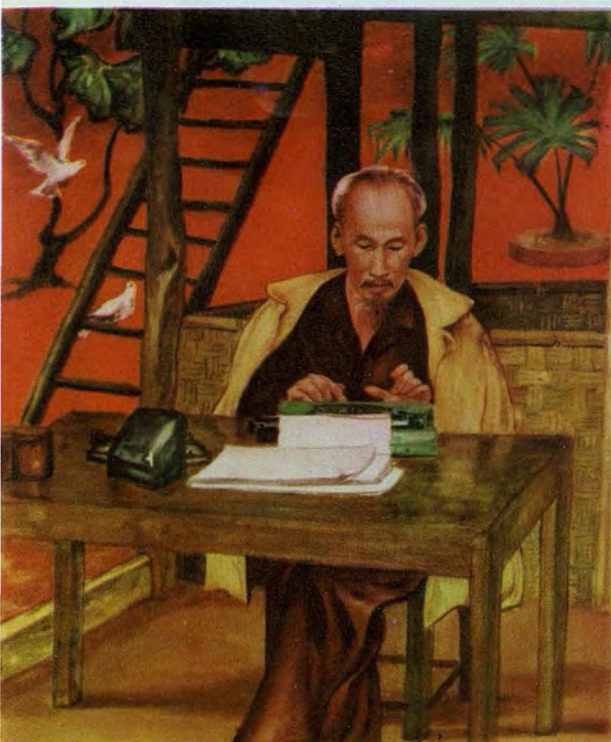
giây

Trông đàn con đó, vẫy hai tay

Cao cao vầng trán... Ngời đôi mắt

Độc lập bây giờ mới thấy đây!

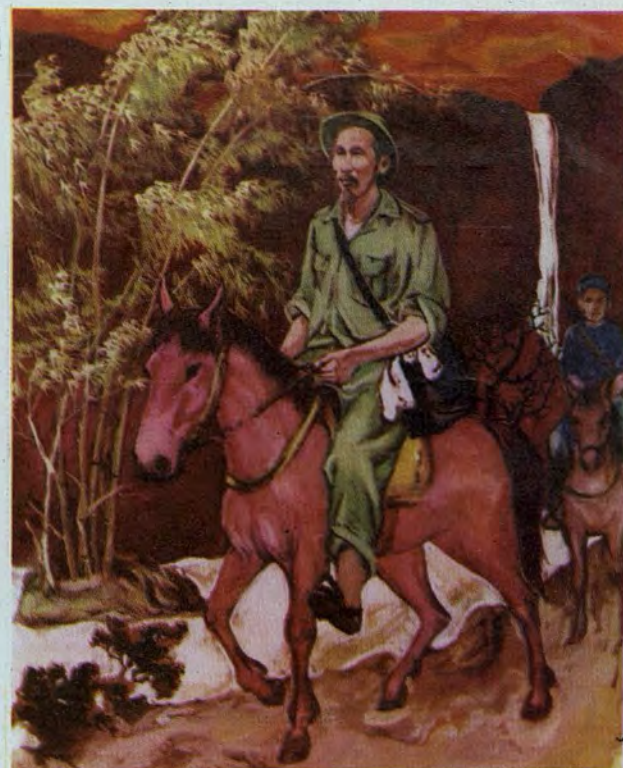




6

6. *Bác Hồ thức. Năm canh không ngủ
Nghe phong ba gào thét đá ghềnh
Vững tay lái. Oi người thủy thủ
Đã từng quen bốn biển lênh đênh!*

7. *Ta có Bác dẫn đường lên trước
Bác cùng ta, mỗi bước gian lao
Vui sao buổi hành quân nắng lửa
Bỗng gặp Người, lưng ngựa đèo
cao...*



7



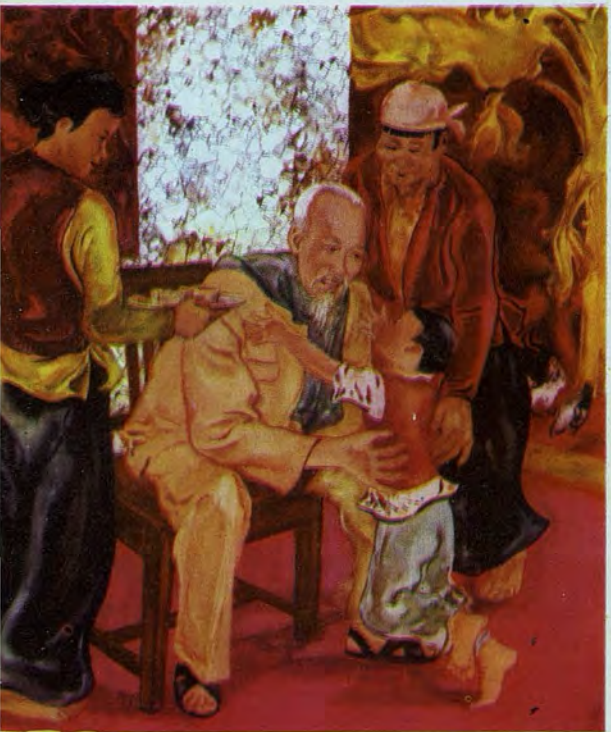
8

8. *Các anh các chị ở trong ra
Nhưng đứa con yêu trở lại nhà
Có phải mỗi lần ta gặp Bác
Bác vui như trẻ lại cùng ta?*

9. *Bác vẫn về kia... những sớm trưa
Hỏi lò than, xưởng máy, giàn tơ
Hỏi anh, hỏi chị công nhân ấy
Vàng ngọc thì đưa được mấy giờ?*



9

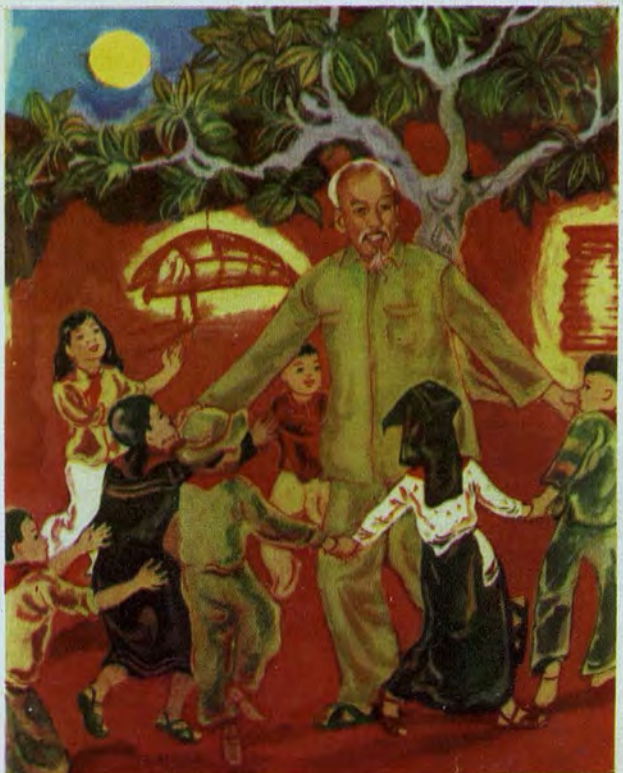


10. *Đâu chẳng vang lời Bác thiết tha?
Đời vui tiếng Bác ấm muôn nhà
Bác đi... Đâu cũng nghe chân bước
Như gió xuân về, đất nở hoa...*

11. *Và các em có hiểu vì sao
Lòng Bác mệnh mông vẫn dạt dào
Yêu nụ mầm non, yêu tuổi trẻ?
Biển thương yêu vậy, sóng xô xao...*

10

11



TRÊN MŨI ĐẤT TẬN CÙNG CỦA TỔ QUỐC

Bài và ảnh: THU YÊN — NGỌC THÔNG



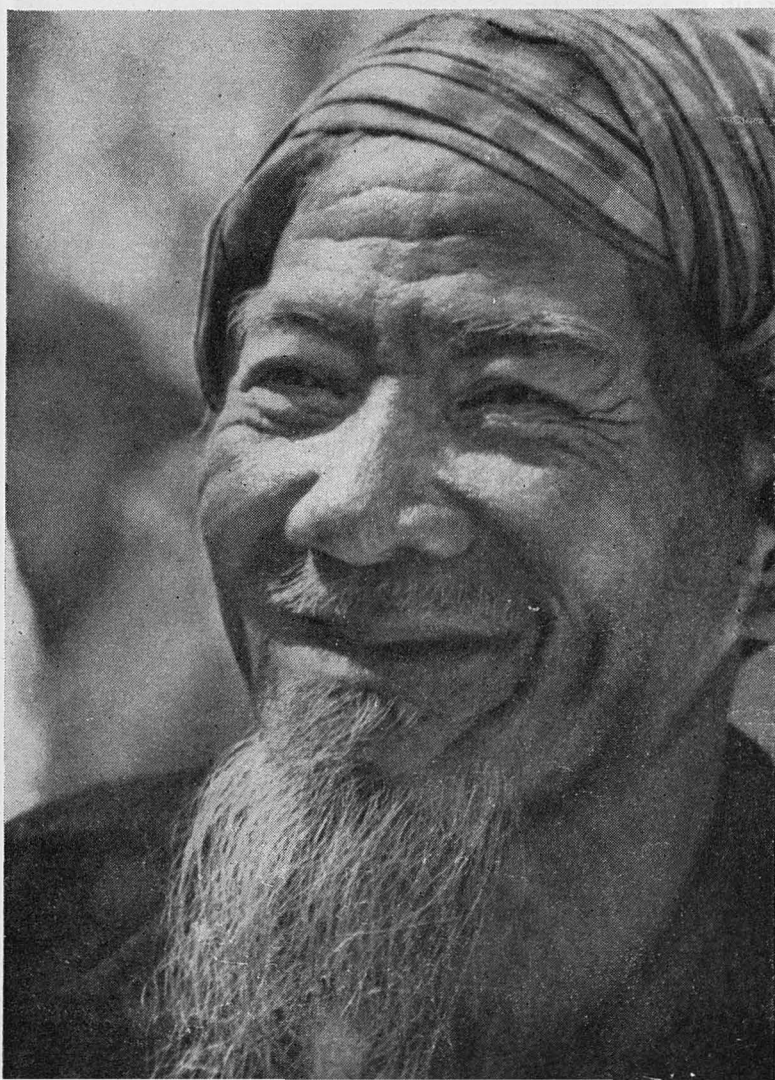
Ở cực nam Việt Nam, giữa vùng trời nước bao la, mũi Cà Mau nổi bật lên như mũi tàu rẽ sóng chĩa thẳng ra biển khơi. Suốt 30 năm chống kẻ thù xâm lược, tấm lòng mỗi người dân Việt Nam — từ Bắc chí Nam — đều nghĩ đến mảnh đất giàu đẹp anh hùng này với những Đầm Dơi, Năm Căn... gian khổ nhưng kiên cường dũng cảm. Ý niệm về đất nước thống nhất đối với họ thường được thể hiện bằng hình ảnh: non sông liền một dải từ Lạng Sơn đến Cà Mau. Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, phóng viên báo ảnh Việt Nam đã đến thăm xóm mũi Rạch Tàu, mũi đất tận cùng của mảnh đất Cà Mau lịch sử, mảnh đất xa xôi mà yêu dấu ấy...





Bác Sáu Liễu, 76 tuổi, cùng gia đình đã bám trụ ở đây hàng chục năm trời, ngay cả những lúc địch đánh phá tàn khốc ác liệt.

Bên dòng kênh êm ả là những ngôi nhà sàn của người dân chỉ cốt với cách mạng.



NHỮNG rừng đước xanh mênh mông, rễ chằng chịt trên đầm sinh lầy nước mặn. Những con kênh chạy dài thẳng tắp, xuống dưới tôm rờ sóng băng băng. Thấp thoáng dưới những lùm cây cao, ven bờ kênh lặng lẽ là những ngôi nhà sàn gỗ được lên màu đen nhánh.

Đây là xóm mũi Rạch Tàu, mảnh đất tận cùng của miền Nam Tổ quốc ta, giàu cá tôm, giàu đước và giàu lòng bất khuất, kiên trì.

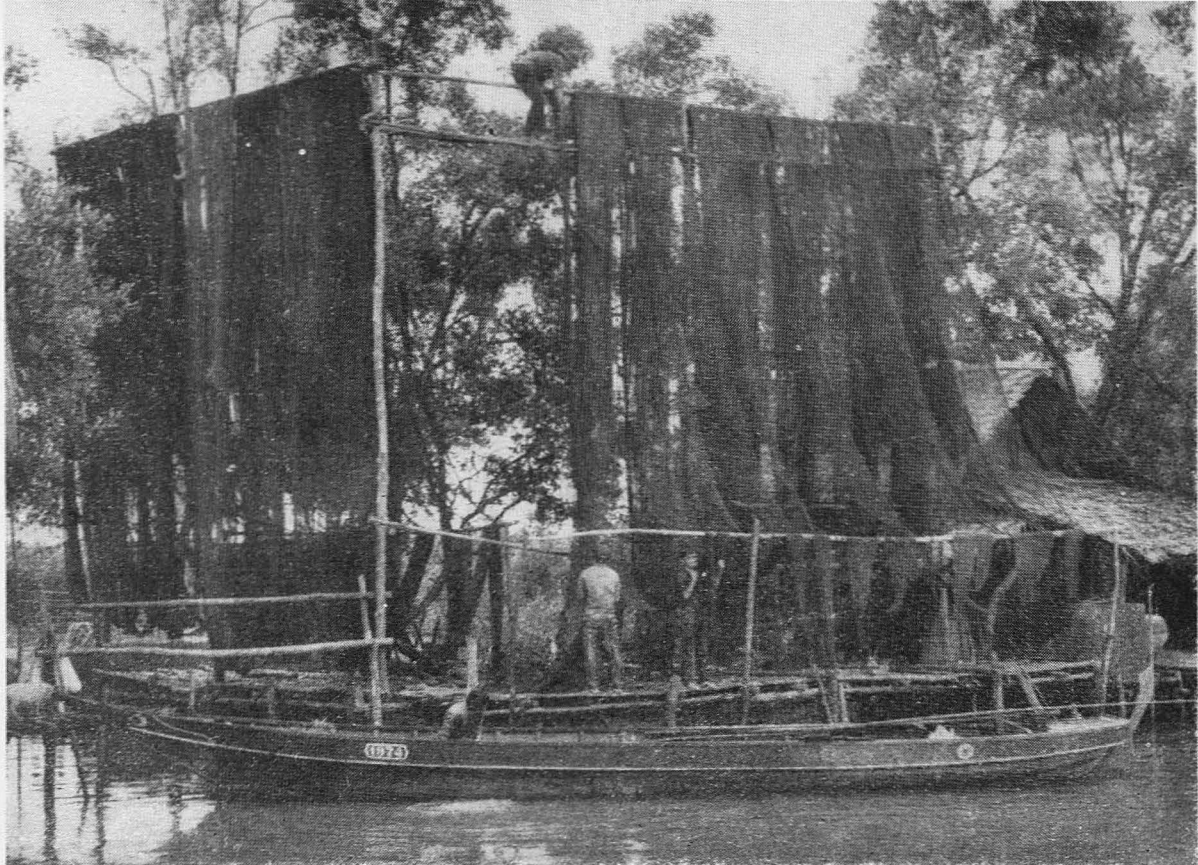
Kẻ địch đã nhiều lần đến đây, tiến hành chiến dịch «Sóng tình thương», nhưng kỳ thực là gieo rắc đau thương tang tóc, ráo riết bình định dồn dân.

Nhưng người dân ở mũi Cà Mau, thà ăn trái mắt thay cơm rỗng rã hàng tháng trời, cất nước mặn thành nước ngọt để uống, vẫn bám gốc đước kiên trì chiến đấu. Nhiều bớt địch đã bị búng. Nhiều tàu bị đánh chìm. Và đất mũi kiên

cường này đã trở thành vùng đất tự do từ khi miền Nam tiến hành những cuộc đồng khởi đất lở trời long. Bà con xây dựng chính quyền, thành lập du kích. Địch tới là đánh. Địch rút là sản xuất, học tập.

Ngày nay, đến thăm đất mũi, bạn vẫn còn nghe nói tới những người chiến sĩ tay chai, tay sừng gan dạ năm xưa như Bang «den» bị thương gãy tay vẫn tiếp tục đánh tàu, Phan Văn Tráng, Tạ Văn Bỉ dùng súng thô sơ cướp được tàu địch.

Bạn sẽ gặp những người dân «chí cốt» với cách mạng như cụ Sáu Liễu, 76 tuổi, tham gia kháng chiến từ những ngày đầu hồi còn tầm vông vót nhọn, đến khi tóc bạc da mồi mà vẫn kiên trì sống trong rừng sâu đầy muỗi vắt, quyết không trở về thị trấn ở trong vùng địch. Con cái của cụ, người thì đi bộ đội giải phóng, người thì làm tổ trưởng an ninh, có anh đã ngã xuống ở chiến trường. Cụ còn có



Sau ngày giải phóng, không còn tàu địch phong tỏa, nghề cá được phát triển mạnh.

TRÊN MŨI ĐẤT...

hai cháu nội đang ở trong hàng ngũ các lực lượng vũ trang nhân dân giải phóng miền Nam. Một gia đình, ba thế hệ nối tiếp nhau chiến đấu cho độc lập, tự do của Tổ quốc. Hôm Sài Gòn giải phóng, cụ gọi con cháu lấy mâm đồng, mõ tre, thùng phuy đánh vang trời để mừng chiến thắng.

Ngày nay, khi đất nước thân yêu sạch bóng quân thù, cụ sung sướng nhìn đàn cháu nhỏ tung tăng cắp sách đến trường, nhìn những chiếc thuyền chở đầy cá đường, cá gộc. Vĩnh viễn không còn nữa cảnh tàu địch bao vây, phong tỏa, nằm bên biển cá giàu có mà phải bừa cháo, bừa rau.

Biển trời đã hoàn toàn thuộc về mình làm chủ, bà con tự do ra khơi, đánh cá, đóng đáy bắt tôm, thu hoạch tăng gấp mấy lần trước. Nhất là khi mùa cá đường tới. Loại cá này nặng 25—30 ki lô mỗi con, có bong bóng quý bán rất đắt tiền. Cá bơi thành đàn lớn,

như «đi hội». Gặp một đàn cá đường, có lúc cả ngàn chiếc thuyền thi nhau đánh mà vẫn không hết cá.

Đêm đêm, những chiếc xuồng máy rẽ nước loang loáng ánh lân tinh, đưa bà con đến các cửa hàng tạp hóa, — những chiếc nhà sàn xinh xắn nằm rải rác ven các bờ kinh với ánh đèn nê-ông nhiều màu sắc. «Đi phố» ở đây là như vậy đó.

Trong đêm thanh vắng, vang lên những bài ca rộn ràng của đài Tiếng nói Việt Nam phát đi từ Hà Nội, trái tim của cả nước.

Ngồi trong ngôi nhà sàn lộng gió, cụ Sáu Liều vuốt chòm râu bạc, vui vẻ nói với chúng tôi: «Được sống tới ngày nay, thấy đất nước hoàn toàn độc lập, tự do, bác hả dạ quá rồi. Bác chỉ còn ước mong là làm sao có ngày được ra thăm Hà Nội, viếng Lăng Bác Hồ, đi suốt từ mũi Cà Mau cho đến Lạng Sơn để xem giang sơn gấm vóc của ta đang ngày càng đổi mới».

Bên rẽ được.



HĂNG HẢI KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT

Ảnh: Thông tấn xã AKI

Không một giờ phút nghỉ ngơi sau chiến thắng, toàn dân và quân Cam-pu-chia hăng hái đem hết sức lực của mình bắt tay vào việc thực hiện nhiệm vụ to lớn: xây dựng lại đất nước bị chiến tranh tàn phá.

Để khôi phục và phát triển nền kinh tế quốc dân, nhân dân Cam-pu-chia ra sức đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp. Sau ba tháng phấn đấu, nạn đói đang đe dọa cả nước đã bị loại trừ. Nhân dân được cung cấp lương thực chưa nhiều nhưng đủ đảm bảo mức sống bình thường để tiếp tục lao động khôi phục kinh tế. Được như vậy, từ bộ trưởng đến cán bộ, từ cấp chỉ huy đến chiến sĩ, đều xuống đồng cùng sản xuất với nhân dân. Trước cuộc đảo chính của bọn bán nước Lon Non năm 1970, diện tích trồng lúa ở Cam-pu-chia lên tới ba triệu héc-ta. Sau khi cả nước được giải phóng, nông dân đã tổ chức ngay những tổ tương trợ sản xuất, phát động chiến dịch làm thủy lợi, mở rộng diện tích cấy lúa và đẩy mạnh việc làm phân bón, làm cho tiềm lực về nông nghiệp nhanh chóng sinh lợi. Đồng thời việc chăm nuôi các gia súc và nghề cá cũng được đẩy mạnh.

Đi đôi với việc đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, cao-su, sản phẩm quan trọng thứ hai ở Cam-pu-chia, sau lúa, cũng được đặc biệt chú ý. Trước chiến tranh, diện tích trồng cao-su của Cam-pu-chia là 45.000 héc-ta, sản lượng ít nhất là 300 kg cao-su/héc-ta. Sau ngày Cam-pu-chia quốc hữu hóa tất cả các đồn điền cao-su hồi tháng 6-1974, sản lượng cao su ngày càng tăng.

Để phục vụ việc vận chuyển hàng hóa và đi lại của nhân dân, các đường giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy và đường hàng không từ Nông Pênh đi các tỉnh đã được khẩn trương sửa chữa.

Việc khôi phục các nhà máy cũng được tiến hành khẩn trương. Đến nay, hơn 70 nhà máy ở khắp nơi trong nước bị bọn Lon Non phá hoại trước khi rút chạy đã được sửa chữa và đưa vào hoạt động. Các nhà máy dệt, cao-su, pin, chế biến thực phẩm, các xưởng sửa chữa ô-tô, xe máy, tàu và ca-mô, v.v... hoạt động trở lại nhanh chóng đã góp phần đảm bảo nhu cầu tiêu dùng của nhân dân và phục vụ kế hoạch khôi phục và phát triển kinh tế.

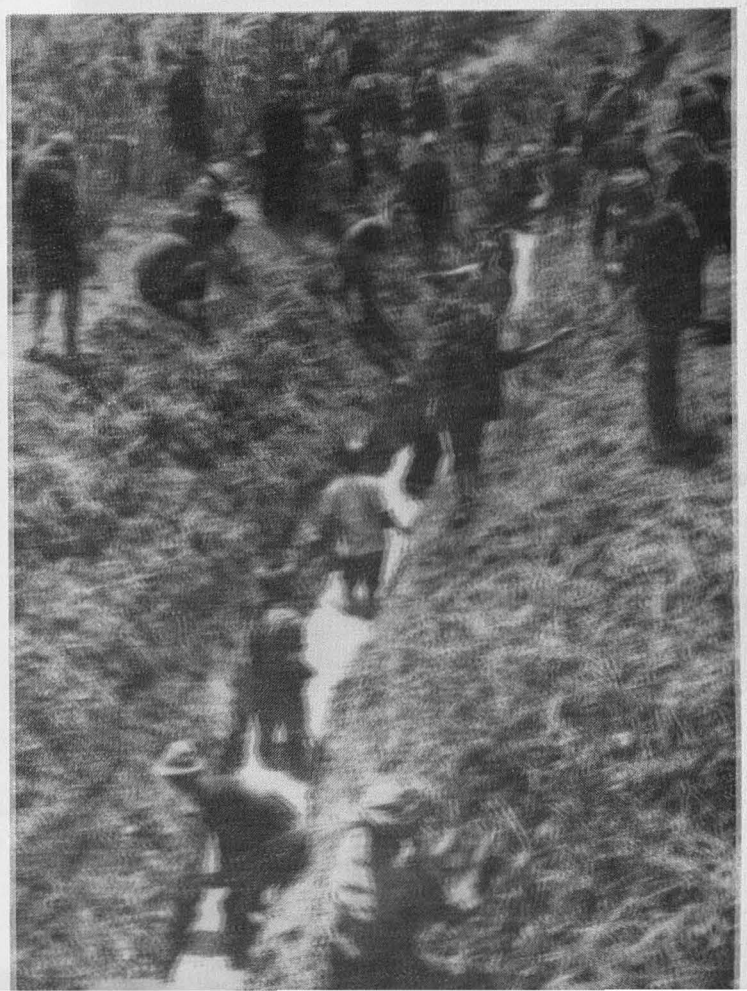
Đánh giá thắng lợi trên mặt trận kiến thiết và sản xuất của nhân dân Cam-pu-chia, Phó Thủ tướng Khieu Sam-phon đã nêu rõ trong bài trả lời phỏng vấn của Thông tấn xã Cam-pu-chia (AKI):

«... Chúng ta có thể dự tính trước rằng trong vòng một hai năm tới, chúng ta sẽ đảm bảo được một nền kinh tế đầy đủ, nhất là về lương thực. Chúng ta tin chắc rằng chúng ta sẽ đảm bảo được trăm phần trăm nhu cầu về nông phẩm và còn có thể xuất khẩu một phần. Như vậy chúng ta sẽ dần dần cải thiện được đời sống của nhân dân...»

* Hệ thống mương máng được khơi sâu, mở rộng và phát triển, bảo đảm đủ nước dùng cho sản xuất nông nghiệp.

* Cao-su, một sản phẩm quan trọng vào hàng thứ hai, được chăm sóc chu đáo và nâng cao sản lượng khai thác.

* Trên sông Mê-kông, nghề cá được khôi phục và đẩy mạnh.





VIỆT NAM:
ĐẤT NƯỚC,
CON NGƯỜI



NGHỆ THUẬT VIỆT NAM.

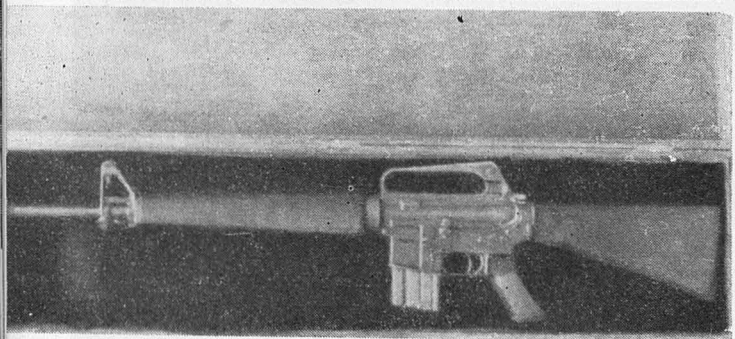
MỘT CÔNG TRÌNH NỔI TIẾNG

DI TÍCH, THẮNG CẢNH



Cảnh sông Hương, núi Ngự

SÔNG HƯƠNG, NÚI NGỰ



TRONG BẢO TÀNG CÁCH MẠNG

MÓN QUÀ MIỀN NAM

Chùa Tây Phương thuộc huyện Thạch Thất, tỉnh Hà Tây. Tương truyền, chùa này dựng vào thế kỷ 3. Sau nhiều lần tu sửa, đến năm 1554, chùa được trùng tu theo quy mô lớn. Thế kỷ 18, khi nông dân Tây Sơn khởi nghĩa thắng lợi, chùa được tu sửa thành một công trình rất có giá trị về kiến trúc và điêu khắc.

Từ ngoài vào, chùa gồm ba tòa nhà cổ kính bằng gỗ quý xếp song song. Mỗi tòa nhà kiến trúc hai tầng, tám mái. Mái chùa lợp bằng loại ngói hình lá đề to bản và dày. Các góc mái uốn cong và gắn tượng hình bốn con rồng, kỳ lân, rùa, chim phượng bằng sành. Các bộ phận của mái, đầu đao, đầu hồi... đều có chạm khắc tinh xảo hình hoa sen, lá dâu, lá mẫu đơn, tia mặt trời, mặt trăng... Các chân cột chùa đều bằng đá xanh chạm hình cánh hoa sen. Chùa có 62 pho tượng tạo hình rất đẹp, trong đó nổi tiếng là 16 tượng La Hán và các tượng La-hầu-la-đa, tượng Phật Tuyết Sơn.

Chùa Tây Phương là một trong những danh thắng của đất nước.

Một góc chùa Tây Phương.

Ảnh: LÊ VƯỢNG

Sông Hương, con sông lớn nhất của Huế — Thừa Thiên, chảy qua vùng đầm sen Thiên Mụ (nơi có ngôi chùa cổ Thiên Mụ nổi tiếng), qua những vườn cây ăn quả sum suê và những khurừng rậm rạp Kim Long, Nguyệt Biều... Cầu Tràng Tiền vắt qua sông Hương nối khu thành cổ gồm những cung điện, đền đài ở tả ngạn với khu phố mới ở hữu ngạn. Trên dòng sông quanh năm phẳng lặng xanh trong, luôn vang lên những câu hò dân gian với các giọng mái nhì, mái chèo.

Núi Ngự Bình thường được gắn liền với sông Hương là một hòn núi ở về phía tây nam cách thành phố khoảng bốn ki-lô-mét. Xưa, núi Ngự nổi tiếng vì có rừng thông xinh đẹp và những ngôi chùa cổ kính là nơi nghỉ mát và tham quan kỳ thú.

Giờ đây, cùng với Huế giải phóng, danh thắng sông Hương núi Ngự đã trở về với người chủ chân chính là nhân dân lao động.

Ảnh: VNTTX

Trong cuộc tổng tấn công và nổi dậy của nhân dân miền Nam Việt Nam đầu Xuân 1968, chị Nguyễn Thị Oanh, chiến sĩ biệt động Sài Gòn—Gia Định đã cùng đồng đội đánh vào bộ tổng tham mưu quân đội tay sai của Mỹ ở Sài Gòn.

Khẩu súng AR15 của đế quốc Mỹ (ảnh bên) do chị Oanh thu được trong trận này đã được gửi theo đoàn đại biểu Liên hiệp Công đoàn giải phóng miền Nam Việt Nam để tặng Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ ba họp tại Hà Nội tháng 2-1974.

Bài: HOÀNG MẠNH TÙNG

Ảnh: Bảo tàng Cách mạng Việt Nam
(Trần Cừ chụp).

Việt nam

XUẤT BẢN BANG SAU NGŨ:
VIỆT NAM, ANH, HOA, NGÀ,
PHÁP, TÂY BAN NHA

Năm thứ 21
Số 204-1975

TRONG SỐ NÀY:

- 1 — 7 : Niềm vui to lớn, trọn vẹn nhất.
- 8 — 10 : Địa vị quốc tế của nước V. N. D. C. C. H. không ngừng được nâng cao.
- 11 — 13 : Công trình mang tên đất nước.
- 14 — 17 : Lăng Hồ Chủ tịch, tấm lòng của nhân dân cả nước đối với Bác Hồ.
- 18 — 19 : Vào cửa ngõ Sài Gòn
- 20 — 21 : Những công trình của tuổi 30.
Nhưng con số đầy ý nghĩa.
- 22 — 23 : Cho các em nhỏ.
- 24 — 26 : Trên mũi đất tận cùng của Tổ quốc.
- 27 : Trên đất nước Campuchia—anh em.
- 28 : Một công trình nổi tiếng.
Sông Hương, núi Ngự.
Món quà miền Nam.

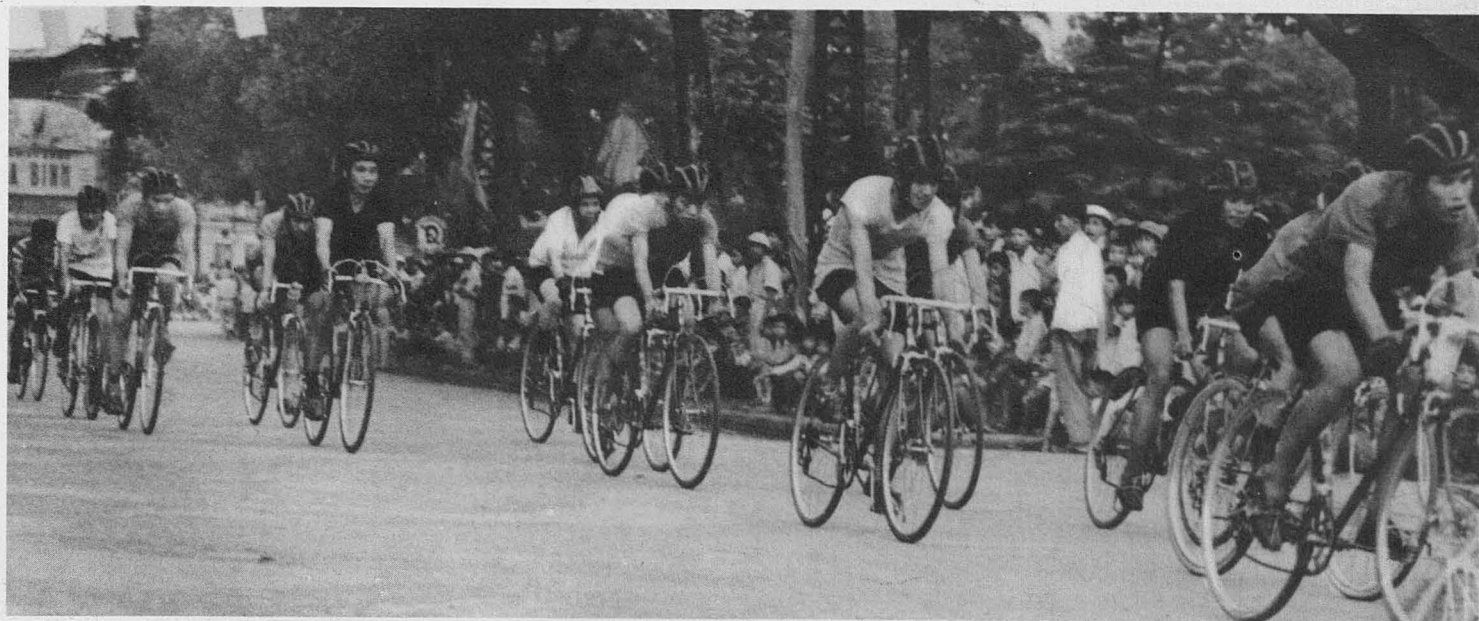
Bìa 1 : Lực lượng công nhân trẻ thủ đô trong đoàn diễu hành mừng ngày hội lớn 2-9-1975.
Ảnh: LÊ BÁ

Bìa 3 : Thể thao trong ngày hội lớn.

Bìa 4 : Đêm tháng Tám 1975, trên quảng trường Ba Đình, Hà Nội.

Ảnh: LÊ BÁ

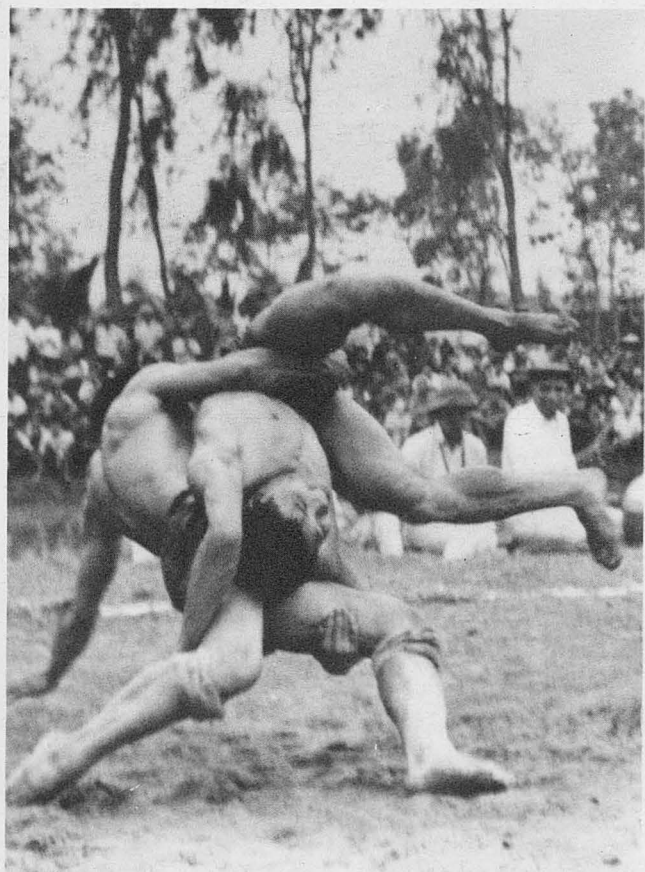
Địa chỉ: Tòa soạn: 79, Lý Thường Kiệt, Hà Nội. Tổng phát hành: Xunhaxaba, 32, Hai Bà Trưng Hà Nội. In tại Nhà máy in Tiến Bộ, Hà Nội. Chủ nhiệm: LÊ BA THUYEN. Người trình bày: TRỊNH TRÍ.



Thanh niên và công nhân trẻ thủ đô đua xe đạp quanh hồ Hoàn Kiếm.



Học sinh Trường đại học thể dục thể thao trung ương trong tiết mục múa vòng.



Đấu vật tại Văn Miếu.

Thể thao trong ngày hội

Ảnh: PHAN SANG



Thanh niên các lực lượng Công an nhân dân thi bơi thuyền rồng; thuyền phượng trên hồ công viên Thống Nhất.



Việt nam

Việt Nam là một quốc gia có nhiều danh lam thắng cảnh và di sản văn hóa.